



VÌ NỀN TÀI CHÍNH QUỐC GIA  
MINH BẠCH, BỀN VỮNG!

# KIỂM TOÁN

## KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Điện thoại: (024) 6282 2260 - Fax: (024) 6282 0708

Email: baokiemtoan@sav.gov.vn - Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

NĂM THỨ BẢY  
Số **44/2018 (330)**  
THỨ NĂM  
NGÀY 01-11-2018

### Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phúc tiếp Đoàn công tác CAAF



2

### Tháo gỡ rào cản trong triển khai dự án sử dụng vốn ODA

3

### Kỳ vọng vào tuổi trẻ Kiểm toán Nhà nước trong quá trình hội nhập quốc tế



4

### Việc quản lý, sử dụng đất của các DNNN trong và sau cổ phần hóa đang rất "nóng"

6

### Kiểm toán chuyên đề có phải là một loại hình kiểm toán?

9

### El Nino gây tổn thất lớn đối với nền nông nghiệp



11

### Tiềm năng lớn của thị trường bán lẻ Việt Nam

12

### PAKISTAN: Sai phạm tại các dự án đường cao tốc gây thiệt hại lớn cho ngân sách nhà nước

15

### TIẾP TỤC KỲ HỌP THỨ 6, QUỐC HỘI KHÓA XIV:

## Sôi động chất vấn và trả lời chất vấn

Bước sang tuần làm việc thứ 2 của Kỳ họp thứ 6, tuần này, Quốc hội dành phần lớn thời gian cho hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội. Phiên chất vấn và trả lời chất vấn diễn ra trong 3 ngày (từ 30/10 - 01/11) dưới sự điều hành của Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân.

Tại Kỳ họp này, Quốc hội tập trung chất vấn và trả lời chất về việc thực hiện 6 Nghị quyết của Quốc hội về giám sát chuyên đề và chất vấn từ đầu nhiệm kỳ đến hết Kỳ họp thứ 4, trong đó có 3 Nghị quyết về giám sát chuyên đề và 3 Nghị quyết về chất vấn. Hoạt động chất vấn không thực hiện theo nhóm vấn đề như thông lệ mà các đại biểu Quốc hội trực tiếp chất vấn về các nội dung liên quan đến việc thực hiện 6 Nghị quyết của Quốc hội về giám sát chuyên đề và chất vấn. Nội dung chất vấn thuộc lĩnh vực nào thì Bộ trưởng, trưởng ngành



(Xem tiếp trang 4)

Bộ trưởng Bộ Tài chính Đinh Tiến Dũng trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội Ảnh: TTXVN

### Qua kết quả kiểm toán

### PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG TUỚI BẮC SÔNG CHU - NAM SÔNG MÃ:

## Thiết kế hợp lý, đấu thầu cạnh tranh làm tăng tính kinh tế của Dự án

(Xem trang 8)



### Chuyện trong tuần

## Giữ nghiêm kỷ luật ngân sách

□ TS. NGUYỄN MINH PHONG - Chuyên gia Kinh tế

Chiều 29/10, tại Kỳ họp thứ 6 của Quốc hội, Bộ trưởng Bộ Tài chính Đinh Tiến Dũng cho biết: thu NSNN 3 năm qua đều vượt dự toán, đạt khoảng 54 - 55% kế hoạch; tỷ lệ động viên vào NSNN

đạt 24,9% GDP; quy mô thu ngân sách bình quân 3 năm 2016-2018 bằng 1,5 lần bình quân giai đoạn 2011-2015.

Tỷ trọng chi cho đầu tư phát triển tăng (dự toán NSNN 3 năm đã bố trí trên 26%, thực tế thực hiện còn lên đến 27 - 28% nhờ tăng thu NSDP). Tỷ trọng chi thường xuyên giảm (còn khoảng 63%, trong khi vẫn điều chỉnh tiền lương bình quân 7%/năm, cùng với triển khai chính sách giảm nghèo đa chiều, an sinh xã hội, đảm bảo một số nhiệm vụ an ninh - quốc phòng). Bội chi NSNN được kiểm soát chặt chẽ cả về số tuyệt đối và tỷ lệ so với GDP (bình quân giai đoạn 2011-2015

(Xem tiếp trang 3)

## Theo dòng thời sự

□ Nhận lời mời của Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình, Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Nguyễn Xuân Phúc sẽ dự Hội chợ nhập khẩu quốc tế Trung Quốc lần thứ nhất tại Thượng Hải từ ngày 04 - 05/11/2018.

□ Ngày 31/10, tại Phủ Chủ tịch, Phó Chủ tịch nước Đặng Thị Ngọc Thịnh đã tiếp Đoàn đại biểu người có uy tín đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Ninh Thuận.

□ Sáng 30/10, tại Hà Nội, Ban Tuyên giáo T.Ư tổ chức Hội nghị triển khai quyết định của Ban Bí thư T.Ư Đảng về công tác cán bộ. Đồng chí Võ Văn Thưởng - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư T.Ư Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo T.Ư - đã dự và trao Quyết định của Ban Bí thư T.Ư Đảng cho đồng chí Nguyễn Thanh Long - Thứ trưởng Bộ Y tế - được điều động, bổ nhiệm giữ chức Phó Trưởng Ban Tuyên giáo T.Ư.■

## KTNN đẩy mạnh các hoạt động hội nhập, hợp tác quốc tế

Ngày 29/10, tại Hà Nội, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Nguyễn Tuấn Anh đã chủ trì buổi làm việc với Vụ Hợp tác quốc tế - HTQT (KTNN). Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ Hà Thị Mỹ Dung, Phó Chánh Văn phòng KTNN Lê Thị Đào cùng tham dự.

Tại buổi làm việc, Quyền Vụ trưởng Vụ HTQT Trần Kim Lộc đã báo cáo kết quả công tác 10 tháng năm 2018, nhiệm vụ các tháng cuối năm 2018 và kế hoạch công tác đối ngoại năm 2019 của KTNN. Ngay từ đầu năm, dưới sự chỉ đạo sát sao của lãnh đạo KTNN, Vụ HTQT đã phát huy tốt vai trò đầu mối triển khai đồng bộ các hoạt động tổ chức thành công Đại hội Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á lần thứ 14 (Đại hội ASOSAI 14), được lãnh đạo Đảng, Quốc hội và các SAI thành viên ASOSAI ghi nhận, đánh giá cao.

Trong khuôn khổ hợp tác đa phương, KTNN tham gia đầy đủ hoạt động của các nhóm công tác của Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao (INTOSAI), ASOSAI. KTNN cũng đã phát huy vai trò Chủ tịch Ủy ban Kế hoạch chiến lược Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao Đông Nam Á (ASEANSAT) nhiệm kỳ 2017-2019; tham gia tích cực hoạt động đào tạo, chia sẻ kiến thức trong khuôn khổ Kế hoạch công tác của ASEANSAT... Trong khuôn khổ hợp tác song phương, KTNN tăng cường chia sẻ kinh nghiệm chuyên môn về các lĩnh vực đang ưu tiên tập trung phát triển như: kiểm toán công nghệ thông tin, kiểm toán hoạt động, kiểm toán môi trường thông qua các chuyến làm việc song phương, cử công chức tham gia học tập và kiểm toán thực tế tại một số quốc gia có kinh nghiệm kiểm toán tiên tiến, mời chuyên gia nước ngoài vào chia sẻ kinh nghiệm... Công tác vận động tài trợ và thực hiện các chương trình, dự án cũng được triển khai thực hiện tốt. Vụ HTQT tích cực tìm kiếm các cơ hội tài trợ cho việc triển khai thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2020.

Quyền Vụ trưởng Vụ HTQT Trần Kim Lộc cho biết, năm 2019, Vụ HTQT tập trung tham mưu lãnh đạo KTNN thực hiện 3 nhiệm vụ chính: thực hiện tốt vai trò là Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021; khai thác hiệu quả hoạt động của các chương trình, dự án đang triển khai, tích cực tìm kiếm các chương trình, dự án mới; triển khai hiệu quả công tác đối ngoại của KTNN trong khuôn khổ hợp tác song phương và đa phương.

Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ Hà Thị Mỹ Dung (nguyên Vụ trưởng Vụ HTQT) và các đại biểu đã có ý kiến đóng góp đầy đủ và toàn diện về tình hình hoạt động của đơn vị trong thời gian qua và phương hướng hoạt động trong thời gian tới.

Thay mặt lãnh đạo KTNN, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Nguyễn Tuấn Anh đánh giá cao những kết quả đạt được của Vụ HTQT trong thời gian qua, đặc biệt ghi nhận những nỗ lực của tập thể Vụ trong việc tổ chức thành công Đại hội ASOSAI 14 - nhiệm vụ chính trị quan trọng của Ngành. Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước đề nghị Vụ HTQT tiếp tục phát huy hơn nữa trong thời gian tới, nâng cao chất lượng công chức, người lao động, tập trung đào tạo đội ngũ làm công tác đối ngoại ngày càng chuyên nghiệp theo hướng đào tạo chuyên sâu đối với các lĩnh vực hoạt động cụ thể của Vụ, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong việc tham mưu lãnh đạo KTNN đẩy mạnh hoạt động hội nhập và hợp tác quốc tế.■

THANH HUYỀN (sav.gov.vn)

## Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc tiếp Đoàn công tác CAAF

Chiều 25/10, tại Hà Nội, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc đã tiếp Đoàn công tác Quỹ Kiểm toán và trách nhiệm giải trình Canada (CAAF) do Ngài Terry Hunt - Phó Chủ tịch các Chương trình quốc tế của CAAF - làm Trưởng đoàn (ảnh bên). Cùng dự buổi tiếp có đại diện lãnh đạo một số đơn vị trực thuộc KTNN, các thành viên Nhóm chiến lược về kiểm toán hoạt động (KTHĐ) của KTNN (Nhóm PASC).

Đánh giá cao kết quả Chương trình hỗ trợ 5 năm của CAAF, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc vui mừng cho biết, Chương trình đã hoàn thành mục tiêu ban đầu và các hoạt động đạt được kết quả như mong muốn. Đặc biệt, CAAF đã hỗ trợ KTNN Việt Nam xây dựng các quy định, hướng dẫn về KTHĐ; tăng cường năng lực về KTHĐ cho KTNN thông qua việc hỗ trợ 13 cán bộ tham gia Khóa đào tạo 9 tháng tại Canada cũng như tổ chức các khóa đào tạo về KTHĐ tại Việt Nam; hỗ trợ KTNN tổ chức thực hiện các cuộc KTHĐ thí điểm trong năm 2014 và 2015. Tổng Kiểm toán Nhà nước nhấn mạnh, phát triển KTHĐ là mục tiêu chiến lược của KTNN Việt Nam, phù hợp với xu thế và thông lệ quốc tế nhằm nâng cao chất lượng và hiệu lực kiểm toán.

Định hướng về hoạt động hỗ trợ giai đoạn 2018-2025, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc mong muốn CAAF tiếp tục hỗ trợ KTNN Việt Nam phát triển nâng cao chất lượng, hiệu quả KTHĐ thông qua hỗ trợ KTNN xây dựng chiến lược phát triển



KTHĐ; xây dựng Sổ tay hướng dẫn, hồ sơ mẫu biểu KTHĐ chuyên sâu cho từng lĩnh vực ngân sách, đầu tư dự án, DN và các tổ chức tài chính ngân hàng; nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, đặc biệt mở rộng lĩnh vực hỗ trợ để phát triển kiểm toán môi trường, kiểm toán khai khoáng và kiểm toán công nghệ thông tin.

Thay mặt Đoàn công tác CAAF, Ngài Terry Hunt bày tỏ vui mừng trước những thành tựu của KTNN và kết quả hợp tác giữa hai bên trong thời gian qua. Ngài Terry Hunt cho biết, Đoàn đã thu nhận được nhiều thông tin hữu ích về KTNN, qua đó đã xác định được mục tiêu dự kiến của Chương trình hỗ trợ giai đoạn 2018-2025 là tăng cường tính minh bạch, hiệu quả, trách nhiệm giải trình và quản trị trong hoạt động quản lý nguồn lực công và cung cấp dịch vụ cho người dân. Đoàn cũng đã làm việc với Nhóm PASC về Chiến lược phát triển KTNN Việt Nam đến năm 2020

và Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược; Báo cáo khảo sát của Cơ quan Sáng kiến phát triển của Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao (IDI) về hoạt động của KTNN; Báo cáo đánh giá Khung đo lường hoạt động cơ quan kiểm toán tối cao - SAI (PMF); làm việc với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội nhằm thu thập thông tin ban đầu về mối quan hệ của KTNN và các đơn vị liên quan. Ngài Terry Hunt cam kết sẽ cùng CAAF tiếp tục nỗ lực hỗ trợ KTNN Việt Nam trong việc tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn, thực hành trong nước và tại các nước phát triển để phát triển đội ngũ kiểm toán viên KTNN cả về số lượng và tính chuyên nghiệp, đồng thời hy vọng hai bên sẽ sớm đi đến ký kết Biên bản hợp tác làm cơ sở cho các hoạt động phối hợp giữa CAAF và KTNN Việt Nam trong thời gian tới.■

Tin và ảnh: TRÚC LINH

## Trao chăn ấm cho học sinh nghèo huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn



Thực hiện Chương trình công tác năm 2018 của Công đoàn KTNN về công tác từ thiện nhân đạo, vừa qua, Công đoàn Văn phòng Đảng - Đoàn thể KTNN đã tổ chức Chương trình “Chăn ấm trao em” nhân dịp năm học 2018-2019 dành cho các em học sinh Trường Phổ thông dân tộc bán trú THCS Đồng Xá, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn (ảnh trên).

Theo báo cáo của địa phương, Đồng Xá là một xã vùng sâu phía Nam của huyện Na Rì, tổng diện tích tự nhiên trên 7.800 ha, với 54 hộ, 2.840 nhân khẩu. Tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo của xã hiện chiếm 57%, giao thông đi lại khó khăn, trình độ nhận thức còn nhiều hạn chế, 2 thôn chưa

có điện lưới quốc gia. Xã thuộc diện hưởng chính sách của Chương trình 135 giai đoạn II của Nhà nước. Nằm trên địa bàn xã, Trường Phổ thông dân tộc bán trú THCS Đồng Xá hiện có 16 thầy, cô giáo; 127 em học sinh, chia thành 4 lớp. Đa số các em là người dân tộc Dao, Tày. Nhiều em học sinh có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, có em phải vượt qua 12 km để đến trường.

Tại buổi Lễ, Công đoàn Văn phòng Đảng - Đoàn thể đã trao cho các em học sinh 130 suất quà, mỗi suất quà gồm: chăn, màn, gối ngủ; tặng nhà trường 1 chiếc ti vi 55 inch, tổng giá trị quà tặng khoảng 80 triệu đồng.

Tại buổi Lễ, Phó Chánh Văn phòng Đảng - Đoàn thể Ngô Minh Sơn cho biết: Món quà hôm nay không chỉ trao cho các em tấm chăn ấm tình thương mà lớn hơn là trao cho các em sự cảm thông, sẻ chia hơi ấm tình người. Đây là nghĩa cử thể hiện đạo lý “thương người như thể thương thân” của dân tộc ta, cổ vũ các em cố gắng học tập, rèn luyện trở thành người tốt, có đức, có tài để góp phần xây dựng quê hương, đất nước, xây dựng bản làng thân yêu.

Thay mặt các thầy cô giáo và học sinh nhà trường, thầy Lý Thanh Hoan - Hiệu trưởng nhà trường - bày tỏ niềm vinh dự và vui mừng được đón tiếp Đoàn công tác đến thăm và tặng quà cho Trường. Đây là món quà rất ý nghĩa, thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Công đoàn KTNN, Công đoàn Văn phòng Đảng - Đoàn thể KTNN đến sự nghiệp giáo dục vùng cao. “Món quà này đã mang tới hơi ấm từ Thủ đô yêu dấu về với miền quê nghèo Đồng Xá, góp phần cải thiện đời sống văn hóa, nâng cao chất lượng dạy và học của thầy trò chúng tôi. Chúng tôi sẽ quyết tâm thi đua dạy tốt - học tốt để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2018-2019” - thầy Hoan xúc động nói.■

Tin và ảnh: THANH TÙNG

# Tháo gỡ rào cản trong triển khai dự án sử dụng vốn ODA

□ N. HỒNG

## Thời gian phê duyệt kéo dài vì... vướng thủ tục

Đặt câu hỏi chất vấn Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng, đại biểu Quốc hội Nguyễn Thị Kim Thúy (Đà Nẵng) nêu: “Có ý kiến DN cho rằng, có đến 90% dự án ODA của các cơ quan nhà nước mất trung bình 6 tháng để phê duyệt, còn của các tổ chức ngoài nhà nước mất trung bình là từ 12 - 16 tháng. Nếu mỗi dự án có kinh phí trung bình là 1 - 2 triệu USD, chỉ với 100 dự án thì Nhà nước đã mất khoảng 50 - 100 triệu USD/năm vì thủ tục, Bộ trưởng bình luận như thế nào về ý kiến này?”

Trả lời câu hỏi của đại biểu, Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng cho biết: ODA là nguồn vốn ngân sách của Nhà nước nên phải được sử dụng hiệu quả và phải nằm trong trần nợ công, nợ bội chi, nợ Chính phủ mà Quốc hội cho phép. Quy trình được thiết kế rất chặt chẽ gồm bốn bước: đề xuất dự án, phê duyệt chủ trương, quyết định đầu tư, ký kết hiệp định và triển khai dự án. Bốn bước này đều phải được Thủ tướng Chính phủ cho phép... Vì vậy, trên thực tế quy trình này sẽ phức tạp hơn, kéo dài hơn vì bên cạnh quy trình trong nước còn phải thực hiện các yêu cầu, quy định của nhà tài trợ nước ngoài.

Theo Bộ trưởng, thời gian chuẩn bị dự án không phải chỉ 6 tháng mà trung bình hiện nay là từ 2 - 3 năm, có những dự án lớn, phức tạp phải 5 năm mới có thể xong các quy trình này. “Chúng ta chuẩn bị dự án càng kỹ, càng tốt, chất lượng càng cao thì khi triển

**Phiên chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 6 diễn ra sáng 31/10 tiếp tục sôi động với nhiều vấn đề bức xúc trong đời sống kinh tế - xã hội được các đại biểu Quốc hội đặt ra. Liên quan đến các dự án sử dụng nguồn vốn ODA, nhiều đại biểu Quốc hội cho rằng, quy trình duyệt dự án ODA quá dài, hiệu quả dự án chưa cao, chi phí cơ hội lớn... làm giảm hiệu quả sử dụng nguồn vốn và yêu cầu Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng làm rõ vấn đề này.**



**Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng trả lời chất vấn**  
**Ảnh: TTXVN**

khai dự án càng nhanh, càng hiệu quả và không làm phát sinh chi phí. Đây là yêu cầu và cũng là thông lệ quốc tế mà chúng tôi đang hướng đến. Nếu chúng ta chuẩn bị dự án không tốt thì khi thực hiện sẽ kéo dài làm phát sinh chi phí mà chúng ta phải chịu” - Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng cho biết.

Về mặt thủ tục, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư thừa nhận, việc xử lý chất lượng hồ sơ chưa tốt, thiếu, chưa đầy đủ, giải trình nhiều lần; các Bộ, ngành, cơ quan tham gia xử lý chưa nhanh, thiếu nhất quán và chưa rõ, gây mất thời gian. “Chúng tôi xin nhận trách

nhiệm và sẽ rà soát, đôn đốc để giải quyết thủ tục minh bạch hơn, nhanh hơn để đáp ứng yêu cầu” - Bộ trưởng nói.

Liên quan đến chi phí, Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng cho biết: Bắt đầu ký hiệp định triển khai dự án mới phát sinh chi phí nên khâu chuẩn bị dự án không phát sinh chi phí. Bộ trưởng cũng khẳng định: “Các cơ quan ngoài Nhà nước không được sử dụng ODA”.

Tiếp tục tranh luận vấn đề này, đại biểu Nguyễn Thị Kim Thúy nhấn mạnh, chi phí mà đại biểu đề cập là chi phí cơ hội, chi phí xã hội

do thủ tục đặt ra. Theo đại biểu, trong bối cảnh đất nước khó khăn về tài chính, có được nguồn ngân sách tài trợ, đặc biệt là nguồn vốn ODA nhân đạo, không hoàn lại thì càng quý. Tuy nhiên, khi làm thủ tục tiếp nhận gặp nhiều khó khăn, trở ngại do thủ tục trong nước gây ra, có những điều luật pháp không quy định nhưng vẫn bản dưới luật lại tạo ra rào cản.

“Trung tâm Nghiên cứu phát triển y tế cộng đồng đã thực hiện tốt giai đoạn 1 của Dự án Phòng, chống HIV/AIDS được Chính phủ Mỹ tiếp tục tài trợ giai đoạn 2 qua đấu thầu với kinh phí là 4,5 triệu USD. Công ty mất 21 tháng với khoảng 60 văn bản gửi các nơi liên quan đến nay mới xong được 1/3 giai đoạn phê duyệt. Điều này khiến nhà tài trợ sốt ruột phải gửi thư đến chính quyền vì các thủ tục phiền toái” - đại biểu Thúy nêu dẫn chứng đồng thời đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng kết, đánh giá xem quy trình, thủ tục phê duyệt hết bao nhiêu thời gian ở tất cả các cấp và thời gian đó gây thất thoát cho Nhà nước bao nhiêu?

## Hoàn thiện thể chế, công khai minh bạch để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ODA

Cũng không hài lòng với phần trả lời của Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng, đại biểu Quốc hội Lưu Bình Nhưỡng (Bến Tre) tranh luận: “Tại Kỳ họp thứ 5, tôi đã nêu ra vấn đề

400 tỷ đồng ODA của Hàn Quốc ở Nhà máy Xử lý rác Đồ Sơn không hiệu quả. TP. Hải Phòng đã “è cổ” trả nợ 200 tỷ đồng rồi, còn 200 tỷ đồng. Tại sao đồng chí nói chúng ta làm thủ tục phức tạp, chặt chẽ như thế mà vốn vẫn không hiệu quả?”. Đại biểu Nhưỡng đề nghị phải xem xét, rà soát lại các vấn đề có liên quan để tránh thất thoát nguồn vốn ODA cho lĩnh vực này.

Đại biểu Quốc hội Đỗ Thị Lan (Quảng Ninh) cũng chỉ rõ, thời gian chuẩn bị kéo dài từ 2 - 3 năm là do hệ thống pháp luật chưa đầy đủ, chưa phù hợp với thông lệ quốc tế. Năng lực thực hiện các điều kiện của nhà tài trợ còn hạn chế từ các đơn vị tư vấn. Bên cạnh đó, việc cung cấp công khai, minh bạch thông tin về vốn ODA và sự phối hợp giữa các Bộ, ngành có liên quan để phê duyệt dự án ODA rất phức tạp, bất cập và kéo dài thời gian.

Giải trình ý kiến của đại biểu, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho biết: Quốc hội đã nghị quyết giám sát để khắc phục các bất cập, thu hút và sử dụng vốn ODA trong thời gian tới và hiện nay đang triển khai thực hiện. Theo đó, hệ thống pháp luật về ODA đang dần được hoàn thiện và sửa đổi theo hướng chặt chẽ và thuận lợi cho cả khâu thực hiện. Mới đây nhất, ngày 01/10, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 132/2018/NĐ-CP để sửa tổng thể vấn đề này.

Cùng với đó, Bộ trưởng cũng cho biết sẽ xem xét thận trọng về năng lực của đơn vị tư vấn để đảm bảo chất lượng lập dự án; xây dựng phương án thực hiện công khai, minh bạch thông tin về dự án ODA. Đặc biệt, theo Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng, vấn đề quan trọng nhất là sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan để xử lý hồ sơ, thủ tục nhanh, thuận lợi và minh bạch nhưng phải đảm bảo các quy định pháp luật.■

## Giữ nghiêm...

(Tiếp theo trang 1)

là 5,79% GDP; năm 2018 dự kiến còn 3,67% GDP so với dự toán là 3,7%). Các khoản nợ công cũng được kiểm soát chặt chẽ; bố trí trả nợ đầy đủ. Nhờ vậy, tốc độ tăng nợ công đã giảm gần một nửa, từ mức tăng trên 18% trong giai đoạn 2011-2015 xuống còn 9,6% của 3 năm 2016-2018, góp phần đưa tỷ lệ nợ công giảm từ mức 63,7% GDP năm 2016 xuống còn 61,4% GDP năm 2018 và dự kiến xuống còn 61,3% năm 2019 và 60,8% năm 2020...

Những tín hiệu trên cho thấy sự chuyển hướng tích cực trong quản lý NSNN rất đáng ghi nhận. Đồng thời, theo báo cáo của Tổng cục Thuế ngày 19/10, tính đến hết tháng 9/2018, tổng thu NSNN ước đạt 962.500 tỷ đồng, bằng 73% dự toán cả năm 2018 và tăng 13,7% so với cùng kỳ năm 2017. Tuy nhiên, tình trạng nợ đọng, thất thu và thất thoát thuế vẫn đáng quan ngại, riêng số nợ đọng thuế lên tới 82.961 tỷ đồng (khoảng 42% số đó không có khả năng thu hồi do người nộp thuế đã chết, mất tích, mất năng

lực hành vi dân sự, liên quan đến trách nhiệm hình sự, không xác minh được tài sản và tài sản được thừa kế, đã tự giải thể, phá sản, ngừng, nghỉ và bỏ địa chỉ kinh doanh), chiếm 7,5% tổng dự toán thu nội địa và tăng trên tăng 13,4% so với thời điểm 31/12/2017.

Thực tế cho thấy, tiền nợ thuế tăng dần và diễn ra ở nhiều khoản thu, sắc thuế. Thất thu thuế khu vực hộ kinh doanh và DN dân doanh tại một số địa bàn, đặc biệt là các đô thị vẫn còn lớn, tập trung chủ yếu tại một số lĩnh vực, ngành nghề như: kinh doanh bất động sản, thương mại điện tử, nhà hàng, khách sạn, dịch vụ vận tải. Đồng thời, tình trạng thất thu và thất thoát thuế do bất cập trong chống chuyển giá; qua kẽ hở nghiệp vụ hoàn thuế và cả do lỗ hổng đạo đức của cán bộ quản lý thuế vẫn khá bức xúc ở không ít địa phương và lĩnh vực...

Thực tế đòi hỏi các cơ quan chức năng và trước hết là Ban Chỉ đạo chống thất thu NSNN tại địa phương cần chủ động phối hợp thực hiện đồng bộ và quyết liệt các giải pháp

chống nợ đọng, thất thu và thất thoát NSNN.

Trước mắt, cần tập trung tăng cường thanh tra, kiểm tra chống thất thu trong kinh doanh thương mại điện tử; chống chuyển giá và quản lý chặt chẽ việc hoàn thuế trong khu vực FDI; tăng cường thu hồi nợ thuế, đẩy mạnh chống buôn lậu, gian lận thương mại qua công tác kiểm tra sau thông quan, xác định lại mã số, trị giá hàng hóa, C/O...; chú ý kiểm tra trị giá đối với những mặt hàng có thuế suất cao, kim ngạch lớn nhập khẩu thường xuyên, kết hợp với việc đánh giá tính tuân thủ của DN, trong đó, chú trọng những DN khai báo giá thấp, đột biến, đã phát hiện vi phạm; đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến, giải thích các quy định pháp luật để nâng cao tính tuân thủ của người nộp thuế; giải quyết kịp thời vướng mắc phát sinh về chính sách và thủ tục quản lý thuế, chế độ kế toán, chế độ hoàn thuế, miễn thuế, tạo điều kiện thuận lợi cho DN trong việc nộp thuế...

Đồng thời, cần phân loại các khoản nợ thuế theo từng nhóm nợ để có giải pháp quản lý, đôn đốc thu phù hợp, kiểm soát chặt chẽ các khoản nợ xấu; công khai thông tin người nộp thuế, chây ì nợ thuế trên các phương tiện thông tin đại chúng; đẩy mạnh ứng dụng

công nghệ thông tin vào công tác quản lý thuế, hải quan; kiên quyết đấu tranh, phòng ngừa, xử lý kịp thời đối với những hành vi gây phiền hà, sách nhiễu trong việc thực thi công vụ, bảo đảm cường chế kịp thời và hiệu quả thu nợ thuế, quản lý hoàn thuế đúng đối tượng, đúng chính sách và quy trình nghiệp vụ pháp luật về thuế.

Đặc biệt, cần tăng cường kiểm toán và cho phép xây dựng “án lệ” đối với một số trường hợp điển hình, tạo căn cứ thuận lợi cho cơ quan chức năng xử lý linh hoạt việc thu nợ hoặc xóa nợ; giảm thiểu “nợ ảo” phát sinh do tính lãi và phạt trên số nợ quá hạn đã mất khả năng thu hồi; gỡ nút và đẩy nhanh quy trình thủ tục giải thể, phá sản; nghiêm túc nhận diện và quyết đoán xử lý nghiêm khắc các tội phạm liên quan đến trốn thuế, nợ thuế và gây thất thoát thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế, Luật DN, Luật Phá sản, Luật Đất đai và văn bản hướng dẫn.

Chống nợ đọng, thất thu và thất thoát thuế là cần thiết nhằm bảo đảm sự cân đối, minh bạch, lành mạnh ngân sách và môi trường đầu tư quốc gia, giữ nghiêm kỷ luật NSNN nói chung.■

□ Một trong những kết quả nổi bật tại Đại hội Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á lần thứ 14 (Đại hội ASOSAI 14) vừa qua là việc Đại hội đã thông qua Tuyên bố Hà Nội. Xin Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước cho biết thêm về ý nghĩa của bản Tuyên bố này?

- Thực hiện mục tiêu của Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2020 là “đăng cai Đại hội ASOSAI giai đoạn 2015-2020”, được sự đồng ý của Ban Bí thư T.Ư Đảng và lãnh đạo Quốc hội, KTNN đã đăng cai tổ chức thành công Đại hội ASOSAI 14 từ ngày 19 - 22/9/2018 tại Hà Nội.

KTNN Việt Nam với vai trò là chủ nhà Đại hội ASOSAI 14, ngay từ bước chuẩn bị đầu tiên đã đề ra sáng kiến xây dựng "Tuyên bố Hà Nội" và nhận được sự ủng hộ cao của Ban Điều hành ASOSAI cùng đồng đạo các cơ quan kiểm toán tối cao (SAI) thành viên. Quy trình lấy ý kiến thành viên Ban Điều hành và các thành viên ASOSAI để thông qua Tuyên bố Hà Nội được tiến hành qua 5 bước, cụ thể: Lấy ý kiến của SAI Hàn Quốc và Malaysia vào Dự thảo Tuyên bố Hà Nội; Điều chỉnh Dự thảo và lấy ý kiến của thành viên Ban Điều hành ASOSAI; Cập nhật Dự thảo Tuyên bố Hà Nội lên Trang điện tử ASOSAI để thông báo tới các thành viên ASOSAI vào cuối tháng 7/2018; Thống nhất với Ban Điều hành ASOSAI về Dự thảo Tuyên bố Hà Nội, cập nhật ý kiến đóng góp của các thành viên trong thời gian diễn ra Đại hội; Thông qua Tuyên bố tại Phiên họp toàn thể lần thứ 2. Trên cơ sở đó, tại Phiên họp ngày 22/9/2018, dưới sự chứng kiến của 300 đại biểu, Tuyên bố Hà Nội đã chính thức được thông qua, đánh dấu mốc son kỳ Đại hội ASOSAI đầu tiên ra tuyên bố chính thức.

Có thể nói, Tuyên bố Hà Nội là văn kiện quan trọng nhất của Đại hội ASOSAI 14, thể hiện tầm nhìn dài hạn của ASOSAI trong giai đoạn tới và là điểm nhấn của KTNN Việt Nam trong nhiệm kỳ giữ cương vị là Chủ tịch ASOSAI giai đoạn 2018-2021.

# Kỳ vọng vào tuổi trẻ Kiểm toán Nhà nước trong quá trình hội nhập quốc tế

(Phỏng vấn GS,TS. Đoàn Xuân Tiên - Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước)

□ XUÂN BÁCH (thực hiện)



Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đoàn Xuân Tiên trình bày Dự thảo Tuyên bố Hà Nội tại Đại hội ASOSAI 14  
Ảnh: THANH TÙNG

□ Tuyên bố Hà Nội đã khẳng định các SAI thành viên sẽ thúc đẩy chia sẻ kiến thức và phát triển năng lực trong lĩnh vực kiểm toán môi trường vì sự phát triển bền vững. Xin Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước cho biết KTNN Việt Nam sẽ học hỏi, trao đổi và chia sẻ những kinh nghiệm gì với các SAI thành viên ASOSAI về lĩnh vực kiểm toán này?

- Tuyên bố Hà Nội xác định rõ vai trò của ASOSAI trong quá trình thực hiện mục tiêu phát triển bền vững và giải quyết các thách thức môi trường toàn cầu; xác định các nhiệm vụ chiến lược của Tổ chức ASOSAI như: tăng cường chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm giữa các SAI thành viên, trách nhiệm của từng SAI và cả cộng đồng ASOSAI đối với quốc gia, khu vực và thế giới. Mặt khác, Tuyên bố Hà Nội cũng xác định các phương hướng, giải pháp và hành động tăng cường hiệu quả hoạt động của ASOSAI nhằm thúc đẩy sự phát triển, mang

lại giá trị và lợi ích cho tất cả thành viên của ASOSAI. Tuyên bố Hà Nội cũng đề ra các hành động thiết thực để cụ thể hóa các cam kết, trong đó nổi bật là hành động thúc đẩy việc chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm trong cộng đồng ASOSAI, song song với hoạt động phát triển năng lực cho các SAI thành viên trong lĩnh vực kiểm toán môi trường vì sự phát triển bền vững.

Với vai trò là Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021, KTNN Việt Nam sẽ tận dụng cơ hội để học hỏi, trao đổi và chia sẻ những kinh nghiệm, trong đó tập trung vào các hoạt động: tăng cường năng lực chuyên môn; tăng cường năng lực tổ chức; tăng cường năng lực ứng phó với môi trường bên ngoài và sự thay đổi.

□ Tuyên bố Hà Nội là thành quả rất lớn của Đại hội ASOSAI 14 được tổ chức tại Việt Nam, thể hiện quyết tâm hợp tác giữa các SAI thành viên trong việc đẩy mạnh kiểm toán môi trường vì sự

phát triển bền vững, hướng đến một tương lai tốt đẹp hơn. Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước muốn gửi thông điệp gì đến các đoàn viên, thanh niên KTNN trong việc thực hiện các nội dung chính của bản Tuyên bố này?

- Đoàn viên, thanh niên, kiểm toán viên trẻ là đội ngũ xung kích, “cánh tay đắc lực và đội hậu bị tin cậy của Đảng”, được đào tạo bài bản, có ngoại ngữ và có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại vào hoạt động kiểm toán. Đặc biệt, tại Đại hội ASOSAI 14 vừa qua, đoàn viên, thanh niên cũng đóng vai trò hết sức quan trọng. Đội ngũ liên lạc viên, đội ngũ lễ tân phục vụ chính là những “đại sứ thương hiệu” của KTNN, là cầu nối giữa bè bạn quốc tế và KTNN Việt Nam, qua đó tạo ấn tượng tốt đẹp về KTNN nói riêng và con người, đất nước Việt Nam mến khách nói chung. Tôi đánh giá cao và tuyên dương những nỗ lực của các đoàn viên, thanh niên.

Tại Đại hội ASOSAI 14, KTNN cũng đã chính thức trở thành Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021, giai đoạn tới là giai đoạn KTNN cần thể hiện vai trò dẫn dắt của mình đối với 46 SAI thành viên. Do vậy, kỳ vọng của lãnh đạo KTNN đối với đoàn viên, thanh niên, kiểm toán viên trẻ KTNN là cần tự tin, trang bị đầy đủ kiến thức, hành trang và điều kiện cho mình để hội nhập với bè bạn quốc tế.

Để làm được những việc này, thế hệ trẻ của KTNN cần giữ vững bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp của người Kiểm toán viên nhà nước trong mọi hoàn cảnh; luôn trau dồi, rèn luyện kiến thức, kỹ năng chuyên môn kiểm toán và có kế hoạch phát triển bản thân để có thể chia sẻ, học hỏi thêm các kinh nghiệm, kiến thức của bạn bè quốc tế; đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền về Tuyên bố Hà Nội để nâng cao nhận thức, hiểu biết của đoàn viên, thanh niên KTNN về tầm quan trọng của văn kiện này. Đồng thời, phát động, tổ chức các phong trào, vận động xây dựng các mô hình, sáng kiến để tham mưu cho lãnh đạo KTNN triển khai các cam kết, hành động của Tuyên bố Hà Nội gắn với chủ đề "Kiểm toán môi trường vì sự phát triển bền vững".

Tôi tin tưởng mạnh mẽ rằng, với tinh thần xung kích, sức trẻ, cùng ngọn lửa nhiệt huyết chung tay đóng góp cho sự nghiệp chung của Ngành, tuổi trẻ KTNN sẽ hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao, góp phần quảng bá hình ảnh của KTNN ra trường quốc tế và xứng đáng là "trụ cột" của KTNN trong tương lai.

□ Trân trọng cảm ơn Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước!■

chịu trách nhiệm về lĩnh vực đó trực tiếp trả lời. Đối với những vấn đề liên quan đến điều hành chung của Chính phủ, các Phó Thủ tướng phụ trách ngành, lĩnh vực trả lời làm rõ thêm theo yêu cầu. Hình thức chất vấn hỏi nhanh - đáp gọn tiếp tục được áp dụng tại các phiên chất vấn, đại biểu Quốc hội nêu chất vấn không quá 1 phút và phản trả lời chất vấn không quá 3 phút đối với mỗi câu hỏi chất vấn.

Ngay trong ngày đầu tiên của Phiên chất vấn và trả lời chất vấn, đã có 36 lượt đại biểu Quốc hội đặt câu hỏi chất vấn và 23 lượt đại biểu tranh luận đối với Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và 15 thành viên Chính phủ. Nội dung chất vấn tập trung vào các vấn đề như: kiểm soát nợ nước ngoài; hoàn thiện chính sách thuế; chống thất thu, nợ đọng thuế; xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản; xử lý các dự án thua lỗ, kém hiệu quả thuộc ngành công thương quản lý; phát triển ngành công nghiệp ô tô; cải cách thủ tục hành chính; tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt

## Sôi động chất vấn...

động; kiểm tra hoạt động công vụ; tình trạng ô nhiễm môi trường làng nghề; quy hoạch và xây dựng các công trình thủy điện; chính sách nhà ở cho công nhân lao động; tình trạng xuống cấp đạo đức xã hội; công tác phòng, chống tham nhũng; giải quyết khiếu nại tố cáo; xử lý các loại tội phạm...

Tại Phiên chất vấn và trả lời chất vấn sáng 31/10, các ý kiến chất vấn tiếp tục tập trung nêu lên thực trạng và yêu cầu các thành viên Chính phủ giải trình về trách nhiệm và các giải pháp giải quyết bất cập, hạn chế trong: đổi mới giáo dục; quy trình, thủ tục đầu tư dự án ODA; công tác quản lý các dự án BOT; tình trạng trả lại hồ sơ, hủy án của tòa án; việc xử lý thông tin lừa gạt, phản cảm trên không gian mạng; công tác quản lý, ngăn chặn được phẩm, phân bón giả...

Theo chương trình, sau phần chất vấn và trả lời chất vấn các thành viên Chính phủ, Thủ

tướng Chính phủ sẽ báo cáo làm rõ thêm những nội dung liên quan thuộc trách nhiệm của Chính phủ vào cuối Phiên chất vấn hôm nay (01/11).

Bên cạnh hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn, trong tuần làm việc thứ 2, Quốc hội cũng đã thảo luận tại hội trường về kết quả thực hiện dự toán NSNN năm 2018; dự toán NSNN và phương án phân bổ ngân sách T.Ư năm 2019; kế hoạch tài chính - NSNN quốc gia 3 năm 2019-2021; phân bổ nguồn kinh phí còn lại và chi thường xuyên chưa sử dụng hết năm 2017; đánh giá giữa kỳ thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn, tài chính quốc gia 5 năm giai đoạn 2016-2020. Qua thảo luận, các đại biểu Quốc hội đánh giá cao công tác quản lý, điều hành NSNN cũng như thực hiện chủ trương tái cơ cấu nền kinh tế... Các đại biểu cũng phân tích, làm rõ những hạn chế như: thu NSNN gặp nhiều khó khăn, cơ

cấu chi NSNN chưa hợp lý, tình trạng dàn trải trong việc phân bổ vốn chậm được khắc phục; giải ngân vốn còn chậm so với kế hoạch; việc điều hòa giữa các nguồn vốn vay như ODA, trái phiếu chính phủ còn có mặt lúng túng, chưa thật sự hợp lý nên thường xuyên phải điều chỉnh. Một số ý kiến đề nghị Chính phủ cần có biện pháp khắc phục tình trạng chất lượng một số công trình, dự án đầu tư rất thấp, kéo dài thời gian hoàn thành, gây bức xúc trong dư luận, gây lãng phí ngân sách, giảm hiệu quả vốn vay; việc cân đối nguồn lực đầu tư, lựa chọn trật tự ưu tiên, hoàn thiện các thủ tục đầu tư còn bất cập và thời gian kéo dài; kỷ luật, kỷ cương trong lĩnh vực xây dựng cơ bản chưa nghiêm.

Về bội chi và nợ công, các ý kiến đề nghị tăng cường quản lý chặt chẽ nợ công, bội chi của ngân sách địa phương, phải sử dụng nguồn tăng thu để giảm bội chi, sử dụng hiệu quả vốn vay, đánh giá kỹ vấn đề cho vay lại và bảo lãnh vay, bảo đảm an toàn nợ công....■

**D. KHOA**

(Tiếp theo trang 1)

Doanh nghiệp thêm nhiều gánh nặng

Tại Hội thảo “Các vấn đề về giá chuyển nhượng sau Nghị định 20” do PwC tổ chức mới đây, các chuyên gia về thuế của PwC cho rằng: Nhiều DN đã thiếu cơ sở để tham khảo khi xác định giá trong GDLK theo hướng dẫn của Nghị định; bộ phận chuyên trách về thuế chưa nắm rõ hồ sơ yêu cầu kê khai xác định giá GDLK 3 cấp, chưa nắm rõ quy định trường hợp nào DN bị ấn thuế, trường hợp nào không và chưa biết làm sao để giảm thiểu rủi ro ấn định thuế. Việc không nắm bắt kịp thời, đầy đủ các tác động của Nghị định 20 và Thông tư số 41/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy định của Nghị định 20 đã làm gia tăng rủi ro trong việc xác định nghĩa vụ thuế phù hợp, thậm chí có thể dẫn đến các khoản truy thu ngoài dự kiến khi DN bị kiểm tra, thanh tra thuế, đặc biệt là thanh tra về chuyển nhượng đối với GDLK.

Về vấn đề hồ sơ toàn cầu, trong khi nhiều nước trên thế giới đưa ra ngưỡng miễn trừ cho công ty mẹ tối cao thì Việt Nam lại không có quy định này. Ví dụ, với quy định của Nhật Bản và Hàn Quốc, hồ sơ toàn cầu chỉ áp dụng cho DN có doanh thu trên 100 tỷ Yên, 100 tỷ Won. Còn tại Việt Nam, do không có quy định như vậy nên các công ty con sẽ phải chuẩn bị. Đây là gánh nặng rất lớn với các DN nhỏ, bởi hồ sơ không chỉ yêu cầu thông tin của công ty mình mà phải có thông tin của các công ty con khác. Để hoàn thành việc này, DN sẽ phải mất rất nhiều thời gian mà chưa chắc đã hiệu quả. Theo bà Nguyễn Thị Bích Diệp - Trưởng phòng Dịch vụ tư vấn Thuế (PwC Việt Nam) - hồ sơ này nên được chuẩn bị bởi công ty mẹ tối cao ở nước ngoài, bởi đây là nơi nắm giữ các thông tin chuẩn xác nhất.

Một vấn đề nữa cũng đang gây khó cho DN, đó là báo cáo lợi nhuận liên quốc gia, đặc biệt là phụ lục III - mẫu tờ khai 04 theo yêu cầu của cơ quan thuế. Tại buổi Hội thảo của PwC, nhiều DN vẫn rất lúng túng khi nêu ra hàng loạt câu hỏi, chẳng hạn: DN chỉ phải lấy

QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ THUẾ ĐỐI VỚI DN CÓ GIAO DỊCH LIÊN KẾT:

Còn nhiều gánh nặng và rào cản

□ BẮC SƠN

*Hơn một năm sau khi Nghị định số 20/2017/NĐ-CP của Chính phủ (Nghị định 20) quy định về quản lý thuế đối với DN có giao dịch liên kết (GDLK) được ban hành, cơ quan thuế đã chặt chẽ hơn trong việc thanh kiểm tra giá chuyển nhượng đối với các GDLK của DN, đặc biệt là những DN đã từng có hành vi trốn thuế, chậm nộp thuế hoặc có rủi ro cao về kê khai và nộp thuế. Chính vì vậy, các DN cần phải nắm rõ những quy định của Nghị định 20 cũng như hệ thống luật pháp về thuế. Nếu bỏ qua hoặc không nắm chắc các quy định này, bản thân DN sẽ rất dễ đối mặt với rủi ro và hình phạt khi vi phạm.*



Việc không nắm bắt kịp thời, đầy đủ các tác động của Nghị định 20 đã làm gia tăng rủi ro trong việc xác định nghĩa vụ thuế phù hợp của các DN
 Ảnh: TS

thông tin tóm tắt hay bản sao toàn bộ của báo cáo lợi nhuận liên quốc gia? Nếu không tuân thủ được yêu cầu này thì điều gì sẽ xảy ra? Cơ quan thuế chỉ cho phép 15 ngày để giải trình, vậy sau đó sẽ thế nào?...

Dựa trên kinh nghiệm tư vấn thuế cho rất nhiều DN Việt Nam, PwC khuyến cáo: Trường hợp DN có công ty mẹ ở nước ngoài thì cần nộp bản sao báo cáo lợi nhuận liên quốc gia và sẽ phải giải trình khi công ty mẹ được miễn theo quy định của nước sở tại. Tất nhiên, việc này với nhiều DN sẽ không dễ thực hiện, nhưng đã là quy định thì DN bắt buộc phải trao đổi với công ty mẹ để tuân thủ theo yêu cầu. Nếu không đưa ra được bức tranh toàn cầu, DN sẽ chịu rủi ro cao về ấn định thuế.

Trên thực tế, nhiều tập đoàn nước ngoài không muốn công khai những con số này cho cơ quan thuế Việt Nam dù họ biết rõ về luật và tất nhiên công ty con, công ty

có liên kết ở Việt Nam cũng không thể buộc tập đoàn thực hiện báo cáo này. Bà Nguyễn Thị Bích Diệp chia sẻ: Cơ quan thuế mặc dù không thực hiện hiệu quả việc liên kết và công khai thông tin với DN, nhưng vẫn muốn có thông tin về cơ sở thuế, số thuế phải nộp của các công ty con trong cùng tập đoàn. Đây là một điểm gây rất nhiều khó khăn cho DN.

Theo đại diện của PwC, cơ sở dữ liệu cũng là một điểm gây nhức nhối trong các cuộc thanh tra của cơ quan thuế. Nhiều DN là khách hàng của PwC đã bị cơ quan thuế dùng tỷ suất lợi nhuận theo thông tin riêng họ thu thập để áp thuế về giá chuyển nhượng. Ở thời điểm hiện tại, quy định về việc cơ quan thuế có quyền sử dụng cơ sở dữ liệu bí mật vẫn tồn tại bất chấp nhiều tranh cãi từ phía DN. Mặc dù cơ quan thuế đã lý giải, cơ sở dữ liệu này chỉ được dùng để đánh giá rủi ro, áp thuế vào những DN

không tuân thủ quy định, tuy nhiên, giới DN vẫn không yên tâm về ranh giới của hai khái niệm tuân thủ và không tuân thủ.

Trần lãi vay trở thành rào cản đối với doanh nghiệp trong nước

Điều 8 của Nghị định 20 quy định: tổng chi phí lãi vay được khấu trừ cho mục đích tính thuế không vượt quá 20% chỉ số EBITDA (lợi nhuận trước thuế chưa trừ chi phí lãi vay và chi phí khấu hao). Đây cũng là vấn đề còn gây nhiều tranh cãi.

Mục tiêu ban đầu của quy định này là nhằm hạn chế việc chuyển thu nhập của các DN có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam đến một DN khác ở nước ngoài (cùng một tập đoàn đa quốc gia) - nơi có thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) thấp hơn Việt Nam để tối đa hóa lợi nhuận và tối thiểu hóa nghĩa vụ nộp thuế. Thế

nhưng trên thực tế, quy định này lại đang gây khó khăn cho chính các tập đoàn tư nhân trong nước. Bởi lẽ ở Việt Nam, đa số các công ty tư nhân đang phát triển theo mô hình công ty mẹ - con. Tại đây, công ty mẹ sẽ có hoạt động chính là đầu tư vào các công ty con thông qua việc góp vốn với tỷ lệ trên 51%. Công ty mẹ là đầu mối huy động vốn vay từ các nguồn vốn trong nước và nước ngoài, sau đó cho các công ty thành viên vay lại để đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh.

Đại diện của PwC đánh giá, việc đi vay và cho vay này là lợi thế và mang lại thế mạnh cho các tập đoàn. Tuy nhiên, khi Nghị định 20 không chế tỷ lệ lãi vay/EBITDA được khấu trừ không quá 20% thì khả năng tạo lợi nhuận cho DN sẽ bị giảm thiểu, đồng thời gây ra rào cản trong việc vay nội bộ giữa công ty mẹ và công ty con, làm mất đi khả năng điều tiết sức mạnh chung của một tập đoàn và cơ hội đầu tư dài hạn vào các ngành nghề cần vốn lớn. Từ đó, DN sẽ tốn kém chi phí vốn và dẫn đến giảm sức cạnh tranh của các tập đoàn kinh tế trong nước. Đó là chưa kể đến việc đánh thuế trùng đối với cùng một giao dịch kinh doanh - lãi tiền vay. Cụ thể: bên cho vay phải nộp thuế TNDN đối với thu nhập từ lãi tiền vay và bên đi vay cũng sẽ phải nộp thuế TNDN đối với phần chi phí tiền vay vượt mức không chế.

Những thay đổi về chất trong việc quản lý GDLK của Nghị định 20 được cơ quan quản lý thuế hy vọng là sẽ tạo ra một bước chuyển mới theo hướng công khai, minh bạch và phù hợp với thông lệ quốc tế trong quản lý giá chuyển nhượng. Mặc dù vậy, đây cũng là một thách thức không nhỏ buộc các DN phải nỗ lực hết mình để phòng tránh rủi ro và sai phạm về thuế.■

Quy định mới về nguyên tắc xác định lãi vay đối với dự án PPP

Bộ Tài chính vừa ban hành Thông tư số 88/2018/TT-BTC quy định một số nội dung về quản lý tài chính đối với dự án đầu tư theo hình thức hợp tác đối tác công - tư (PPP) và chi phí lựa chọn nhà đầu tư.

Điểm thay đổi quan trọng của Thông tư số 88 là sửa đổi quy định về nguyên tắc xác định lãi suất vốn vay trong các dự án PPP. Theo đó, lãi suất vốn vay trong phương án tài chính của dự án PPP được cấp có thẩm quyền quyết định trên cơ sở tham khảo, song không được vượt quá bình quân lãi suất trung bình lãi suất cho vay trung hạn, dài hạn của 3 ngân hàng: Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam.

Thông tư cũng quy định về thời điểm nhà đầu tư được tính lợi nhuận; hướng dẫn việc xác định giá trị tài sản công tham gia trong dự án PPP, xác định giá trị phần vốn đầu tư công đã đầu tư của dự án đầu tư công được chuyển sang đầu tư theo hình thức hợp đồng PPP.■

THUY ANH 10 tháng, đầu tư từ ngân sách nhà nước đạt trên 248.000 tỷ đồng

Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn NSNN tháng 10 ước tính đạt 33.700 tỷ đồng, tăng 17% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, vốn đầu tư thực hiện từ ngân sách T.Ư là 6.300 tỷ đồng, giảm 1,1%; vốn ngân sách địa phương là 27.400 tỷ đồng, tăng 22,1%.

Tính chung 10 tháng năm 2018, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn NSNN đạt 248.200 tỷ đồng, bằng 71,67% kế hoạch năm và tăng 12,5% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ

năm 2017 bằng 71,72% và tăng 7,1%). Trong đó, vốn do T.Ư quản lý đạt 45.900 tỷ đồng, bằng 69,7% kế hoạch năm và giảm 6,4% so với cùng kỳ năm trước. Vốn do địa phương quản lý đạt 202.300 tỷ đồng, bằng 72,1% kế hoạch năm và tăng 17,9% so với cùng kỳ năm 2017, trong đó, vốn NSNN cấp tỉnh đạt 141.700 tỷ đồng, bằng 69,3% và tăng 20%; vốn NSNN cấp huyện đạt 50.800 tỷ đồng, bằng 77,4% và tăng 13,8%; vốn NSNN cấp xã đạt 9.800 tỷ đồng, bằng 96% và tăng 10,1%.■

H.THOAN Hàng nghìn tỷ đồng trong các vụ án lớn chưa thể thi hành

Đây là thông tin được đại diện Bộ Tư pháp cung cấp tại buổi họp báo quý III/2018 diễn ra mới đây tại Hà Nội. Đơn cử, đối với vụ ông Đinh La Thăng liên quan đến Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN), theo bản án, tiền án phí hơn 1,43 tỷ đồng, tiền bồi

thường của ông Thăng và 5 người khác cho PVN là hơn 820 tỷ đồng. Kết quả đã thu được 521 triệu đồng tiền án phí, 20 tỷ đồng tiền bồi thường. Như vậy, số tiền phải thi hành án còn lại là hơn 800 tỷ đồng. Hay vụ án “Châu Thị Thu Nga lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tiền án phí là 53 triệu đồng, bồi thường cho tổ chức, cá nhân hơn 358,8 tỷ đồng. Hiện cơ quan thi hành án mới thu hồi hơn 4,41 tỷ đồng để bồi thường cho các cá nhân, xử lý 1 xe ô tô thu 605 triệu đồng...

Theo nhận định của Bộ Tư pháp, đây là các vụ việc có số tiền phải thi hành án rất lớn, trong khi tài sản cơ quan điều tra thu giữ hoặc kê biên trong quá trình điều tra không đủ thi hành án. Hơn nữa, khi xử lý tài sản phát sinh tranh chấp, các hợp đồng mua bán, chuyển nhượng chưa rõ ràng, có một số tranh chấp yêu cầu phải giải quyết theo đúng thẩm quyền..■

NGUYỄN LỘC

**Khẩn trương thực hiện nhiệm vụ Quốc hội giao**

Giữa tháng 6/2018, Quốc hội đã giao KTNN thực hiện kiểm toán Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển DN và việc sử dụng nguồn thu từ đất của các DNNN đã cổ phần hóa giai đoạn 2011-2017, báo cáo kết quả tại Kỳ họp thứ 7 của Quốc hội khóa XIV dự kiến diễn ra vào tháng 5/2019. Ngay sau khi nhận nhiệm vụ, lãnh đạo KTNN đã khẩn trương chỉ đạo, giao KTNN khu vực I chủ trì, phối hợp với các đơn vị trong Ngành xây dựng Đề cương kiểm toán việc quản lý, sử dụng đất trong và sau quá trình cổ phần hóa DNNN giai đoạn 2011-2017, trình Tổng Kiểm toán Nhà nước xem xét, phê duyệt. Ngày 18/10/2018, Tổng Kiểm toán Nhà nước đã ký Quyết định số 2051/QĐ-KTNN ban hành Đề cương kiểm toán này và chỉ 5 ngày sau, KTNN đã tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện cuộc kiểm toán cho cán bộ, công chức các KTNN khu vực và các vụ tham mưu.

Theo Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đoàn Xuân Tiên, việc quản lý, sử dụng đất của các DNNN đang là vấn đề rất “nóng” và cũng là vấn đề rất nhiều rủi ro. Thực tế cho thấy, không ít địa phương, đơn vị rất tùy tiện trong quá trình thực hiện xác định giá trị đất, cũng như vấn đề quản lý, sử dụng đất khi cổ phần hóa DNNN.

Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đoàn Xuân Tiên dẫn chứng, theo quy định, việc xác định giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị DNNN cổ phần hóa do UBND tỉnh/thành phố trực thuộc T.Ư công bố tại thời điểm tính giá đất. Nhưng cũng có quy định, trường hợp giá đất chưa sát với giá chuyển nhượng, chưa sát với giá thị trường thì UBND tỉnh/thành phố sẽ căn cứ vào giá chuyển nhượng đất có mục đích sử dụng tương tự thực tế để điều chỉnh xác định lại giá đất. Tuy nhiên, trong thực tế, giá đất do các tỉnh/thành phố xác định bao giờ cũng thấp hơn giá thị trường, thậm chí còn thấp hơn rất nhiều. Với quy định như vậy, việc tính toán, xác định lại giá đất cũng thường mang tính chủ quan, đó có thể là kẽ hở trong cơ chế, chính sách, trong thực tiễn, gây thất thoát ngân sách.

Dẫn chứng làm rõ thêm, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đoàn Xuân Tiên cho biết, thực tế hiện nay

# Việc quản lý, sử dụng đất của các DNNN trong và sau cổ phần hóa đang rất “nóng”

□ H.THOAN

**Sau khi được Quốc hội giao nhiệm vụ, KTNN đã khẩn trương hoàn tất những công việc cần thiết để bổ sung cuộc kiểm toán việc quản lý, sử dụng đất trong và sau quá trình cổ phần hóa DNNN giai đoạn 2011-2017 vào Kế hoạch kiểm toán năm 2018, cũng như chuẩn bị các bước tiếp theo để triển khai thực hiện cuộc kiểm toán này. Đáng chú ý, KTNN đã nhận thấy rõ một số hạn chế, bất cập có thể tạo kẽ hở trong quản lý, sử dụng đất của DNNN trong và sau cổ phần hóa, gây thất thoát tài nguyên, tài sản của Nhà nước.**



**KTNN chỉ ra nhiều kẽ hở gây thất thoát tài nguyên đất đai trong quá trình cổ phần hóa DNNN**  
**Ảnh: TK**

chưa có quy định về xác định giá trị quyền sử dụng đất trong trường hợp đã được đồng ý về mặt chủ trương chuyển đổi mục đích đối với đất sử dụng để thực hiện dự án công trình hỗn hợp nhà ở thương mại, trong khi các trường hợp này đang rất phổ biến, đặc biệt là khi DNNN chuyển đổi sang công ty cổ phần. Đáng chú ý là các dự án đó thường được phê duyệt từ rất sớm, thậm chí từ 3, 4 năm trước khi cổ phần hóa, nhưng đến khi cổ phần hóa mới hình thành nên các dự án, quyết định dự án... Chính vì vậy, khi thực hiện trong thực tế có nhiều vướng mắc, khó khăn nảy sinh và cũng tạo nhiều kẽ hở. Những lợi ích bị xung đột, như xung đột giữa lợi ích của Nhà nước với lợi ích của DN, lợi ích của các cổ đông, lợi ích của địa phương. Những vấn đề này giằng co nhau trong quá trình thực hiện, tạo nên rất nhiều rủi ro... , đặc biệt là khi chuyển đổi mục đích sử dụng đất trong và sau quá trình cổ phần hóa DNNN.

Đồng quan điểm này, Phó Kiểm toán trưởng KTNN khu vực I Huỳnh

Hữu Thọ cũng thừa nhận, để xác định được giá trị đất sát với giá thị trường là điều rất khó khăn, phức tạp.

**Nhiều bất cập trong quản lý, sử dụng đất ở giai đoạn “giao thời”**

Qua nghiên cứu các quy định về cổ phần hóa và việc xử lý tài chính là đất đai khi cổ phần hóa, KTNN đã tổng hợp một số hạn chế, bất cập lớn có thể tạo kẽ hở gây thất thoát tài nguyên đất đai trong quá trình cổ phần hóa DNNN.

Thứ nhất, theo quy định hiện hành, giá trị đất đai đưa vào quá trình cổ phần hóa DNNN không bao gồm đất thuê của Nhà nước, kể cả trường hợp thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê; hơn nữa, không tính giá trị lợi thế kinh doanh liên quan tới địa điểm vào giá trị đất thuê. Đây là một kẽ hở về giá trị liên quan tới đất đai mà các DNNN được quyền thuê của Nhà nước. Vì thế, nhiều DN đang được giao quản lý sử dụng hàng loạt địa điểm “đất vàng” có giá trị lên tới hàng nghìn tỷ đồng

nhưng lại có giá trị DN rất thấp. Hậu cổ phần hóa, các cổ đông có thể hưởng một khoản chênh lệch lớn nếu như DN được cấp quyền sử dụng đất và lợi thế quỹ đất này chắc chắn rơi vào túi các cá nhân. Như vậy, cổ phần hóa mà không định giá giá trị sử dụng đất hoặc lợi thế từ đất đang sử dụng và ưu tiên sử dụng chắc chắn sẽ không khách quan, làm thất thoát tài sản của Nhà nước.

Thứ hai, thực tế công tác xác định giá trị DN hiện nay cho thấy, chưa có quy định về xác định giá trị quyền sử dụng đất trong trường hợp đã được đồng ý về mặt chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án công trình hỗn hợp nhà ở thương mại nhưng tại thời điểm có quyết định chuyển sang công ty cổ phần, chưa có quyết định của cơ quan có thẩm quyền cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất. Sau khi hoạt động theo mô hình công ty cổ phần mới được UBND tỉnh/thành phố ban hành quyết định chuyển đổi mục đích sử dụng đất. Nhưng thực tế, dự án được phê duyệt từ khi còn là DNNN, đã được ký hợp đồng hợp tác kinh doanh với các đối tác để thực hiện dự án, xác định được lợi ích của các bên được

hưởng từ việc hợp tác đầu tư. Rõ ràng, toàn bộ quá trình thực hiện đầu tư thuộc giai đoạn DNNN, giá trị vốn góp trong hợp tác kinh doanh chính là giá trị từ đất đai nhà nước mang lại. Tuy nhiên, khi xác định giá trị DN chưa đủ cơ sở để đưa vào giá trị DN do chưa có quyết định cho phép chuyển đổi. Quy định không rõ ràng này vô hình chung đã làm Nhà nước mất đi một khoản lợi ích từ đất đai và giá trị này được chuyển từ Nhà nước sang tư nhân.

Thứ ba, theo quy định, giá đất để xác định giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị DN cổ phần hóa là giá đất do UBND tỉnh, thành phố quy định và công bố tại thời điểm tính giá đất vào giá trị DN cổ phần hóa. Trường hợp giá đất chưa sát với giá chuyển nhượng thực tế thì UBND cấp tỉnh căn cứ vào giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất có mục đích sử dụng tương tự trên thị trường để xác định lại giá đất cho phù hợp. Thực tế, giá đất do UBND tỉnh, thành phố ban hành hiện nay thường thấp hơn nhiều so với giá thực tế giao dịch trên thị trường và để xác định được giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất tương tự thực tế trên thị trường là vấn đề rất khó, mang tính chủ quan. Nếu không có cơ chế, quy định rõ sẽ luôn dẫn đến việc giá được áp dụng không tương xứng với giá thực tế, từ đó gây thất thoát giá trị đất đai lẽ ra thuộc tài sản của Nhà nước.■

Theo Đề cương kiểm toán, nhiệm vụ kiểm toán được giao cho 13 KTNN khu vực thực hiện, được tổ chức thành các Đoàn kiểm toán cho các tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư và do từng KTNN khu vực chủ trì. Các KTNN khu vực tổ chức thu thập thông tin để tổ chức kiểm toán đối với các DNNN đã cổ phần hóa trong giai đoạn 2011-2017 và trước sau có liên quan thuộc các tập đoàn, tổng công ty, các bộ, ngành, T.Ư và địa phương trên địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư được Tổng Kiểm toán Nhà nước giao kiểm toán có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất trong và sau quá trình cổ phần hóa.  
Kết quả kiểm toán sẽ được tổng hợp chung toàn Ngành để báo cáo với Quốc hội tại Kỳ họp thứ 7 Quốc hội khóa XIV.■

## TRIỂN KHAI KIỂM TOÁN

Ngày 29/10, KTNN đã triển khai kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Xây dựng đường trục phát triển nổi vùng kinh tế biển tỉnh Nam Định với cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình tại Ban Quản lý Dự án Đường trục phát triển tỉnh Nam Định.

Nội dung kiểm toán là nguồn vốn đầu tư, chi phí đầu tư thực hiện của Dự án; việc tuân thủ pháp luật, chế độ quản lý đầu tư, xây dựng, tài chính, kế toán và các chính sách pháp luật khác có liên quan. Phạm vi kiểm toán được xác định là nguồn vốn đầu tư, chi phí đầu tư thực hiện của Dự án từ khi triển khai đến khi kết thúc Dự án; riêng đợt 1 là từ khi triển khai Dự án đến thời điểm ngày 30/9/2018.

Thời hạn kiểm toán là kiểm toán thường xuyên trong quá trình thực hiện từ khi triển khai đến khi kết thúc Dự án; từng đợt kiểm toán sẽ được xác định căn cứ tiến độ cung cấp hồ sơ, tài liệu của chủ đầu tư; riêng đợt 1 là 30 ngày kể từ ngày công bố Quyết định kiểm toán. KTNN khu vực XI là đơn vị được giao thực hiện cuộc kiểm toán này.■

**LÊ HÓA**

## PwC công bố Khảo sát Cách mạng công nghiệp 4.0

Mới đây, PwC đã công bố Báo cáo kết quả Khảo sát Cách mạng công nghiệp (CMCN) 4.0 ở Việt Nam năm 2018. Báo cáo đã đưa ra góc nhìn chung về những tác động mà CMCN 4.0 mang đến, cũng như những thách thức mà Việt Nam phải đối mặt. Đáng chú ý, DN Việt Nam hiểu biết rất hạn chế về các kỹ năng, kiến thức và khả năng cần thiết để thực thi tích hợp số hóa. Tuy nhiên, nhiều DN vẫn lạc quan và sẵn sàng đầu tư để chuyển đổi.■

**THÙY LÊ**

## Xúc tiến áp dụng kỹ thuật số trong ngành bảo hiểm

Đó là chủ đề của Hội thảo do Deloitte Việt Nam tổ chức ngày 30/10. Tại Hội thảo, các chuyên gia của Deloitte Nhật Bản đã giới thiệu những ứng dụng công nghệ mới nhất trong hoạt động marketing, bán hàng, khai thác, quản lý rủi ro và bồi thường; đồng thời chia sẻ về cách thức các công ty bảo hiểm tận dụng di động viễn thông để tăng cường hoạt động quản lý rủi ro và cải tiến sản phẩm cho khách hàng.■

**B.SON**

## Đào tạo kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên tài chính, kiểm toán

Học viện Tài chính vừa tổ chức Chương trình đào tạo kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên chuyên ngành Phân tích Tài chính, Kiểm toán, Hải quan và Logistics. Đây là một trong những hoạt động thuộc Chương trình đào tạo Chất lượng cao được định hướng và tích hợp các chứng chỉ nghề nghiệp quốc tế của Hiệp hội Kế toán công chứng Anh quốc, Viện Kế toán công chứng Anh và xứ Wales, Liên đoàn Các hiệp hội giao nhận vận tải quốc tế.■

**NGUYỄN LY**

## KPMG tổ chức hiến máu nhân đạo

Vừa qua, KPMG Việt Nam đã phối hợp với Hội Chữ thập đỏ TP. HCM - Trung tâm Hiến máu nhân đạo - tổ chức thành công Chương trình Hiến máu nhân đạo với sự tham gia đông đảo của các nhân viên thuộc KPMG. Đây là một trong những hoạt động thiện nguyện thường niên, khẳng định cam kết của KPMG với trách nhiệm cộng đồng tại Việt Nam.■

**TUỆ LÂM**

Đẩy mạnh kiểm toán môi trường

Năm 2015, KTNN Nepal đã thực hiện kiểm toán công tác quản lý, xử lý chất thải rắn của TP. Kathmandu (KMC) và phát hiện nhiều bất cập trong công tác phân loại, xử lý rác thải. Các báo cáo kiểm toán nêu rõ 3 mục tiêu: giảm lượng chất thải, tăng cường công tác tái chế, tái sử dụng rác thải không được chú trọng và chưa đạt được hiệu quả đáng kể; vai trò của các tổ chức tư nhân trong công tác quản lý, xử lý chất thải rắn không được chú trọng; các con đường dẫn đến những khu tập kết rác thải không thuận lợi đã ảnh hưởng lớn đến công tác thu gom chất thải.

KTNN Nepal chỉ trích công tác quản lý bãi rác thải Sisdol của KMC rất lỏng lẻo, không đảm bảo các yêu cầu xử lý rác thải thân thiện với môi trường, trong khi đó, tiến độ xây dựng bãi xử lý rác thải mới rất chậm trễ. Việc giám sát, quản lý hoạt động xử lý chất thải rắn không hiệu quả và tùy tiện đem lại nhiều rủi ro cho con người và môi trường, điều này cũng làm tăng chi phí xử lý chất thải tại KMC.

Trước thực trạng trên, KTNN Nepal khuyến nghị các Bộ, ban, ngành liên quan cần nâng cao trách nhiệm của mình hơn nữa bằng cách tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của Luật Môi trường; chú trọng đào tạo nguồn lực, tăng cường vai trò giám sát; nâng cao nhận thức của công chúng cũng như củng cố cơ sở hạ tầng để đảm bảo thực hiện tốt 3 mục tiêu trên. KTNN Nepal cũng khuyến nghị khẩn trương xây dựng nhà máy tái chế và tái sử dụng chất thải có thể kết hợp với các tổ chức tư nhân.

Đối với bãi rác Sisdol, KTNN Nepal khuyến nghị cần cải thiện đường giao thông và chú trọng hơn đến các phương pháp xử lý rác thải thân thiện với môi trường. Cuộc kiểm toán trên đã góp phần cải thiện hệ thống quản lý chất thải rắn của KMC và góp phần vào việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của Thành phố. Điển hình là Mục tiêu 11: Xây dựng Thành

Kiến thức - Kinh nghiệm

KTNN NEPAL:

Tích cực đóng góp vào các mục tiêu phát triển bền vững

□ THANH XUYỀN

*KTNN Nepal là một trong số các cơ quan kiểm toán tối cao đã xây dựng hướng dẫn kiểm toán môi trường phù hợp với Chuẩn mực kiểm toán của Các cơ quan Kiểm toán tối cao (ISSAI) 5400. Hằng năm, song song với các cuộc kiểm toán tài chính, kiểm toán hoạt động, KTNN Nepal đã lựa chọn một số chủ đề để kiểm toán môi trường, từ đó góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững (SDG).*



Công tác thu gom, xử lý chất thải gặp nhiều khó khăn tại các vùng núi của Nepal
 Ảnh: ST

phố an toàn, phát triển bền vững và cuộc sống của người dân được quan tâm, Mục tiêu 12: Đảm bảo xu hướng tiêu dùng và sản xuất bền vững thông qua việc giảm lượng chất thải, tăng cường tái sử dụng, tái chế và giảm tác động tiêu cực của chất thải rắn.

Năm 2016-2017, KTNN Nepal tiếp tục thực hiện kiểm toán môi trường về vấn đề ô nhiễm không khí tại KMC. Trước tình trạng ô nhiễm không khí do được tại đây cao hơn nhiều so với các tiêu chuẩn của Tổ chức Y tế thế giới đưa ra, KTNN Nepal đã đề xuất sử dụng công nghệ xây dựng thân thiện với môi trường, kiểm soát số lượng phương tiện giao thông vì các phương tiện đang chạy quá khả năng tải của đường. Đặc biệt, cần cấm các phương tiện quá cũ lưu thông và cấm sử dụng túi

nilon trong Thành phố để kiểm soát ô nhiễm không khí ở KMC. Nếu những đề xuất này được thực hiện sẽ giúp cải thiện chất lượng không khí, qua đó góp phần thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, cụ thể là Mục tiêu 11, Mục tiêu 13: Chống lại biến đổi khí hậu và ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và Mục tiêu 3: Đảm bảo cuộc sống lành mạnh và cải thiện cuộc sống con người.

Năm 2018, trong quá trình kiểm toán việc sử dụng các nguồn tài nguyên thiên nhiên, KTNN Nepal đã phát hiện 86 ha đất của Hồ Fewa và 1.211 ha đất Vườn Quốc gia Chitwan bị xâm lấn. KTNN Nepal đã đề nghị những người có trách nhiệm quản lý bảo vệ Hồ và Vườn phải có những biện pháp xử lý phù hợp. Cuộc kiểm toán môi trường đã đóng góp vào Mục tiêu 15: Thúc

đẩy sử dụng bền vững hệ sinh thái trên cạn, quản lý rừng bền vững và đa dạng sinh học.

Thúc đẩy trách nhiệm giải trình và tính minh bạch

Văn phòng KTNN Nepal rất quan ngại về những tác động đối với môi trường, do đó, thường xuyên theo dõi sát sao những thay đổi và tiến hành đánh giá mức độ nghiêm trọng, đồng thời, vạch ra các kế hoạch, biện pháp xử lý phù hợp. Trong năm 2018, KTNN Nepal đã lựa chọn tổng cộng 33 chủ đề để kiểm toán, tất cả đều đóng góp đáng kể cho sự phát triển bền vững.

Là một phần của Chương trình Phát triển năng lực của Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á, KTNN Nepal đã kiểm toán công tác chuẩn bị thực hiện các SDG và đưa ra những đánh giá cụ thể, trong đó khuyến nghị Ủy ban Quy hoạch tiếp tục hợp tác với các bên liên quan và cụ thể hóa SDG; việc đánh giá năng lực tài chính để đạt được SDG cũng rất cần thiết; các ủy ban, nhóm chuyên đề được yêu cầu phối hợp, chủ động tạo ra môi trường thuận lợi cũng như đề ra các chính sách, hướng dẫn theo từng cấp chính quyền. KTNN Nepal khẳng định, nếu những đề xuất này được triển khai hiệu quả thì SDG sẽ đạt được nhanh chóng.

Với những thông tin, dữ liệu về SDG đang quản lý, KTNN Nepal nắm giữ một vai trò quan trọng trong việc thực hiện SDG. KTNN

Nepal đã thành lập một ủy ban dưới sự lãnh đạo của Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước, thường xuyên phối hợp với các cơ quan của Chính phủ đưa ra các biện pháp hiệu quả giúp thực hiện thành công SDG. Ngoài ra, khi tiến hành kiểm toán hoạt động và các cuộc kiểm toán khác, ủy ban này cũng sẽ tiến hành đánh giá các vấn đề trung gian có ảnh hưởng đến việc thực hiện SDG, song song với việc đào tạo, nâng cao nhận thức của nhân viên.

Để thúc đẩy trách nhiệm giải trình và tính minh bạch, KTNN Nepal đã thành lập một ủy ban tư vấn, thường đề xuất với Tổng Kiểm toán các kế hoạch phục vụ hoạt động kiểm toán thường niên. KTNN Nepal cũng chú trọng đến công tác tuyên truyền, khuyến khích, vận động người dân hợp tác tích cực với các kiểm toán viên, cung cấp thông tin phản hồi, khiếu nại... KTNN Nepal cũng định kỳ tiến hành khảo sát các bên liên quan nhằm cải thiện hoạt động của Cơ quan.

Văn phòng KTNN cũng thành lập một ủy ban cấp cao dưới sự chỉ đạo của Phó Tổng Kiểm toán để giám sát hoạt động của các kiểm toán viên giúp đạt được Mục tiêu 16: Các tổ chức công bằng, hòa bình và mạnh mẽ bằng cách phát triển các tổ kiểm toán tối cao hiệu quả, có trách nhiệm và minh bạch.

Để cải thiện nền tài chính, hành chính công, KTNN Nepal đã có nhiều đóng góp lớn, cụ thể là việc tổ chức các cuộc kiểm toán các lĩnh vực cần thiết nhất như các vấn đề liên quan đến cơ sở hạ tầng công cộng, giao thông, đô thị hóa, nguồn nước, vệ sinh môi trường, năng lượng, nông nghiệp, thủy lợi; các vấn đề về chính sách thuế, các vấn đề xã hội, y tế, giáo dục... Kết quả và ảnh hưởng từ các cuộc kiểm toán này góp phần nâng cao nhận thức về trách nhiệm các cơ quan chính phủ trong việc cải thiện công tác quản lý tài chính công, giúp cải thiện cuộc sống của người dân và đóng góp vào sự phát triển bền vững của đất nước.■

(Nguồn: Tổng hợp)

Phân biệt kiểm toán lĩnh vực môi trường với kiểm toán môi trường

□ NGUYỄN THỊ NGUYỆT ANH - KTNN chuyên ngành III

Việc hiểu đúng bản chất của kiểm toán lĩnh vực môi trường sẽ giúp KTNN xác định đúng đối tượng, mục tiêu, nội dung, tiêu chí, phương pháp tiếp cận... khi triển khai thực hiện các cuộc kiểm toán trong lĩnh vực này.

Trong bối cảnh kinh tế ngày càng phát triển mạnh mẽ, tình trạng dân số bùng nổ, dẫn đến việc khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên quá mức, khối lượng chất thải khổng lồ được thải ra quá sức chịu đựng của nhân loại..., nhiều quốc gia đã nhận thức được tầm quan trọng của vấn đề môi trường và đang nỗ lực đề ra nhiều giải pháp thông qua việc hoạch định cơ chế, chính sách, chiến lược, tổ chức thực hiện cũng như tăng cường ngân sách để bảo vệ môi trường với mục tiêu phát triển bền vững. Một trong những giải pháp quan trọng và là xu thế tất yếu của nhiều nước trên thế giới chính là vấn đề nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của cơ quan kiểm toán tối cao (SAI) đối với việc phát triển kiểm toán lĩnh vực môi trường.

Kiểm toán lĩnh vực môi trường còn khá mới mẻ ở Việt Nam, do vậy, các cơ quan và tổ chức kiểm toán cần hiểu rõ bản chất để đưa ra cách tiếp cận đúng, từ đó thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, đáp ứng được kỳ vọng của người dân và Chính phủ.

Ở Việt Nam hiện nay, rất nhiều khái niệm về kiểm toán môi trường được nêu ra trong các tài liệu nghiên cứu, giảng dạy cũng như bài viết của các tác giả. Tuy nhiên, hầu hết các khái niệm đều chưa phân biệt được sự khác nhau giữa kiểm toán lĩnh vực môi trường và kiểm toán môi trường. Tình trạng này đã phần nào ảnh hưởng đến việc xác định đúng đối tượng, mục tiêu, nội dung, tiêu chí, phương pháp tiếp cận... của các cuộc kiểm toán lĩnh vực môi trường khi triển khai trong thực tế.

Nghiên cứu khái niệm về kiểm toán môi trường của các SAI và các tổ chức quốc tế cho thấy, kiểm toán lĩnh vực môi trường được hiểu là một quá trình thu thập và đánh giá một cách có hệ thống và khoa học đối với các thông tin về khía cạnh môi trường. Còn theo Chuẩn mực kiểm toán của Các cơ quan kiểm toán tối cao (ISSAI) 5110, kiểm toán môi trường được định nghĩa là một cuộc kiểm toán hoạt động, tuân thủ hoặc tài chính nhằm đánh giá biện pháp thực hiện của các cơ quan chức năng (ví dụ như các cơ quan chính phủ) đối với một vấn đề môi trường cụ thể, hoặc các chương trình, chính sách môi trường cũng như hiệu quả hoạt động của các cơ quan này trong việc quản lý các vấn đề môi trường.

Dựa trên thống lệ quốc tế, sự khác nhau giữa kiểm toán lĩnh

vực môi trường và kiểm toán môi trường có thể được phân biệt như sau:

| Nội dung            | Kiểm toán môi trường                                   | Kiểm toán lĩnh vực môi trường                         |
|---------------------|--------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
| Yêu cầu             | Bộ trưởng Bộ Tài nguyên & Môi trường, Giám đốc công ty | Yêu cầu của xã hội và Quốc hội                        |
| Cơ quan thực hiện   | Kiểm toán viên độc lập                                 | Kiểm toán viên KTNN                                   |
| Đối tượng kiểm toán | Các công ty tư nhân hoạt động liên quan đến môi trường | Các cơ quan quản lý nhà nước liên quan đến môi trường |
| Tác động            | Hình ảnh của công ty                                   | Tài chính công, tài sản công                          |

Như vậy, nếu xác định theo sự khác biệt trên, KTNN sẽ thực hiện kiểm toán lĩnh vực môi trường liên quan tới việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công trong lĩnh vực môi trường. Theo đó, đối tượng được kiểm toán của KTNN là cơ quan quản lý môi trường (Bộ Tài nguyên & Môi trường, Sở Tài nguyên & Môi trường...), cơ quan giám sát môi trường (Cơ quan Giám sát quy trình xử lý nước thải, khí thải, chất thải rắn...) và đối tượng hoạt động liên quan đến môi trường (đơn vị sản xuất kinh doanh liên quan trực tiếp đến môi trường).■

**Tiết kiệm chi phí đầu tư nhờ tuân thủ các quy định pháp luật**

Dự án Phát triển hệ thống tưới Bắc sông Chu - Nam sông Mã thuộc Dự án Hồ chứa nước Cửa Đạt, tỉnh Thanh Hóa, được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) phê duyệt tại Quyết định số 2542/QĐ-BNN-XD ngày 26/10/2011. Việc đầu tư Dự án nhằm nhận nước từ Hồ chứa nước Cửa Đạt thông qua kênh chính để tưới cho khoảng 28.326 ha, trong đó, tưới trực tiếp cho khoảng 17.172 ha khu tưới Bắc sông Chu - Nam sông Mã; tiếp nước vào hệ thống kênh của trạm bơm Nam sông Mã (huyện Yên Định) và Cầu Nha (huyện Thọ Xuân) để tưới thay thế các trạm bơm này (khoảng 11.154 ha); tạo nguồn nước sinh hoạt, chăn nuôi, công nghiệp nông thôn vùng dự án; góp phần cải thiện giao thông nông thôn, môi trường sinh thái và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên; cải thiện quản lý thủy lợi, cung cấp và sử dụng các dịch vụ thủy lợi, hỗ trợ nông nghiệp, nông thôn.

Quy mô đầu tư Dự án gồm kênh chính Bắc, kênh chính Nam và các kênh nhánh, với tổng mức đầu tư được duyệt lần đầu là 2.998,5 tỷ đồng. Trong đó, nguồn vốn vay Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) là 2.304,8 tỷ đồng, vốn ngân sách T.Ư là 588,9 tỷ đồng, vốn ngân sách địa phương là 104,7 tỷ đồng. Theo KTNN, tổng mức đầu tư Dự án được điều chỉnh 4 lần nhưng chỉ điều chỉnh về cơ cấu. Cơ cấu tổng mức đầu tư Dự án đảm bảo phù hợp với cơ cấu nguồn vốn, đảm bảo tính khả thi của Dự án đã phê duyệt và không làm tăng tổng mức đầu tư.

Kết quả kiểm toán chỉ rõ, công tác thiết kế tính toán lựa chọn phương án tuyến kênh hợp lý, lợi dụng địa hình để hạn chế xử lý bằng các biện pháp thi công công trình có suất đầu tư lớn như: cầu máng xi-phông; hạ thấp cao trình đắp đất bờ kênh để giảm khối lượng đất đắp, giảm chi phí đền bù, tiết kiệm chi phí đầu tư. Bên cạnh đó, thiết kế, dự toán lựa chọn vật tư,

**Qua kết quả kiểm toán**

**PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG TƯỚI BẮC SÔNG CHU - NAM SÔNG MÃ:**

**Thiết kế hợp lý, đấu thầu cạnh tranh làm tăng tính kinh tế của Dự án**

□ Đ. KHOA

*Thực hiện kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án Phát triển hệ thống tưới Bắc sông Chu - Nam sông Mã (Dự án) vào thời điểm còn một năm nữa Dự án dự kiến sẽ hoàn thành (tháng 6/2017), KTNN đã ghi nhận những nỗ lực của chủ đầu tư, Ban Quản lý Dự án và các đơn vị có liên quan trong triển khai đầu tư, xây dựng và quản lý, điều hành thực hiện Dự án, nhưng cũng chỉ ra một số thiếu sót, bất cập cần khắc phục.*



*Qua kiểm toán, KTNN đã ghi nhận những nỗ lực của chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan trong triển khai thực hiện Dự án* Ảnh: TK

vật liệu hợp lý, áp dụng phù hợp các chế độ, chính sách trong tính toán chi phí xây lắp, đảm bảo tính kinh tế.

Các gói thầu xây lắp của Dự án đều áp dụng hình thức đấu thầu quốc tế, đấu thầu rộng rãi và được tổ chức chặt chẽ, tuân thủ trình tự, thủ tục. Nhờ đó, chi phí đầu tư thông qua đấu thầu giảm 254,4 tỷ đồng, trong đó, các gói thầu đấu thầu rộng rãi quốc tế có tính cạnh tranh cao trung bình giảm 20,1% so với dự toán gói thầu, các gói đấu thầu rộng rãi trong nước giảm 2,14% so với dự toán gói thầu.

Công tác quản lý, sử dụng các nguồn vốn đầu tư Dự án đảm bảo quy định; giải ngân phù hợp với hợp đồng, tiến độ thực hiện Dự án... Quá trình triển khai, thực hiện Dự án tuân thủ quy hoạch được duyệt, có sự kết hợp giữa quy hoạch thủy lợi, quy hoạch cấp nước

sinh hoạt và vệ sinh môi trường nông thôn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

**Kiểm điểm, rút kinh nghiệm về một số hạn chế, thiếu sót**

Qua kiểm toán, KTNN cũng chỉ ra một số bất cập, hạn chế trong quá trình triển khai Dự án. Đơn cử, trong công tác đàm phán vay vốn với nhà tài trợ ADB, Bộ NN&PTNT chưa có phương án để đàm phán, cắt giảm chi phí hỗ trợ vận hành, hỗ trợ đào tạo nâng cao dân trí, tham quan và các chi phí khác dẫn đến việc vay vốn không tập trung cho những hạng mục xây lắp nhanh phát huy hiệu quả. Trong tổng mức đầu tư của Dự án là 2.998,5 tỷ đồng, chi phí cho hạng mục xây lắp trong tổng mức đầu tư của phần dự án vốn vay ADB chiếm tỷ lệ thấp (56,7%) so với phần dự án sử dụng vốn trái phiếu

chính phủ (chi phí cho hạng mục xây lắp chiếm 80,7% tổng mức đầu tư). Cụ thể, cơ cấu chi phí hợp phần chính là cải thiện hạ tầng cơ sở thủy lợi chỉ chiếm 56,7%, còn lại chi phí giải phóng mặt bằng chiếm 21,2%, các khoản chi phí cung cấp các dịch vụ tư vấn, hỗ trợ thực hiện Dự án và phí ngân hàng chiếm 11,5%, dự phòng 10,6%.

Công tác khảo sát, lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế ban đầu chưa phù hợp với thực tế, quá trình thực hiện phải điều chỉnh, bổ sung làm kéo dài thời gian thi công và phát sinh tăng giá trị dự toán gói thầu hoặc phải cắt bỏ. Việc chiết tính khối lượng có sai sót do lỗi số học làm tăng giá trị các gói thầu 11,1 tỷ đồng, tuy nhiên, sai sót này không làm ảnh hưởng đến kết quả đấu thầu.

Về tiến độ thực hiện Dự án, đánh giá chung cho thấy, các gói thầu được thi công, hoàn thành, nghiệm thu theo đúng tiến độ hợp đồng, đúng tiến độ được gia hạn điều chỉnh, phối hợp tốt với tiến độ các hạng mục khác trong tổng thể tiến độ chung của Dự án. Tuy nhiên, một số lô trong một số gói thầu phải phê duyệt kéo dài thời gian từ 2 đến 10 tháng so với tiến độ hợp đồng ban đầu, chủ yếu do công tác đền bù, giải phóng mặt bằng chậm, không bàn giao được mặt bằng cho các đơn vị thi công theo tiến độ hợp đồng; phải điều chỉnh, bổ sung, thay đổi thiết kế, biện pháp thi công. Khối lượng

nghiệm thu còn sai sót với giá trị phải giảm trừ hơn 3,1 tỷ đồng.

Kết quả kiểm toán cũng cho thấy, chi phí đào tạo cho cán bộ tham gia thực hiện Dự án được tạm tính trong tổng mức đầu tư được duyệt là hơn 9,8 tỷ đồng. Đến thời điểm 30/6/2016, giá trị thực hiện là gần 2,5 tỷ đồng, phần giá trị đào tạo, hội thảo trong tổng mức đầu tư còn lại gần 7,4 tỷ đồng chưa có nội dung dự toán được duyệt và chủ yếu do tổng mức đầu tư lập cao hơn so với nhu cầu và đơn giá thực tế.

Theo KTNN, việc sử dụng tiếp chi phí cho nội dung này là không cần thiết khi Dự án đang thực hiện ở giai đoạn cuối. Vì vậy, KTNN kiến nghị Bộ NN&PTNT rà soát, cắt giảm các khoản chi phí đào tạo, tập huấn, tham quan và số cán bộ không trực tiếp tham gia Dự án đi tập huấn, tham quan nước ngoài không cần thiết để giảm chi phí đầu tư. Đồng thời, rút kinh nghiệm trong công tác đàm phán với các nhà tài trợ về vốn vay ưu đãi để đầu tư cho các dự án tiếp theo, trong đó chú trọng vay vốn để đầu tư cho các hạng mục cơ sở hạ tầng chính, cắt giảm các chi phí đào tạo, tham quan và chi phí khác.

KTNN cũng kiến nghị Bộ NN&PTNT chỉ đạo các đơn vị, bộ phận liên quan kiểm điểm, rút kinh nghiệm về những thiếu sót trong lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ khảo sát, thiết kế, dự toán; công tác nghiệm thu, thanh toán và chậm tiến độ tại các gói thầu; đơn đốc Ban Quản lý Dự án đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án, hoàn tất thủ tục bàn giao công trình, hoàn tất thủ tục bàn giao đưa vào sử dụng để phát huy hết hiệu quả đầu tư Dự án.■

**CPA Australia công nhận chương trình cử nhân thứ hai của Việt Nam**

Mới đây, CPA Australia đã trao Chứng chỉ Kiểm định cho Chương trình Cử nhân Kế toán, Phân tích, Kiểm toán của Khoa Quốc tế (Đại học Quốc gia Hà Nội). Đây là Chương trình Cử nhân thứ 2 của Việt Nam được CPA Australia công nhận, trong tổng số 758 chương trình kế toán được công nhận tại nhiều nước trên thế giới. Với việc công nhận Chương trình Cử nhân này, các sinh viên của Khoa Quốc tế (Đại học Quốc gia Hà Nội) sẽ tiến gần hơn tới danh vị Kế toán công chứng - CPA, đồng thời có cơ hội trở thành hội viên dự bị của CPA Australia ngay sau khi tốt nghiệp.■

BẮC SƠN

**Smart Train tiếp tục là “Đối tác đào tạo đạt chuẩn chất lượng Bạch Kim”**

Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh quốc (ACCA) vừa công bố tỷ lệ đậu ấn tượng trong kỳ thi tháng 9/2018 với 91.365 thí sinh. Với tỷ lệ đậu cao hơn tỷ lệ trung bình toàn cầu của ACCA ở tất cả các môn thi, Smart Train đã giữ vững danh hiệu “Đối tác đào tạo chuẩn chất lượng Bạch Kim” - danh hiệu cao nhất trao tặng cho các tổ chức đào tạo đáp ứng

tốt các tiêu chuẩn khắt khe của ACCA trên nhiều phương diện trong đó có tiêu chí về tỷ lệ thi đậu ACCA.■

T.LÊ

**EY dẫn đầu về các dịch vụ tư vấn đổi mới**

Đây là kết quả khảo sát trong quý IV/2018 do Forrester Research - một đơn vị khảo sát độc lập thực hiện. Việc đánh giá năng lực cốt lõi về đổi mới của 8 nhà cung cấp dịch vụ tư vấn. EY với đội ngũ chuyên gia xuất sắc đã giúp nhiều công ty mang đến những giá trị mới cho thị trường và người tiêu dùng dựa trên mô hình kinh doanh, sản phẩm và dịch vụ đổi mới, những trải nghiệm cuộc sống và tiêu dùng hoàn toàn mới mẽ cho khách hàng.■

THUY LÊ

**Deloitte hỗ trợ doanh nghiệp quản lý rủi ro gian lận**

Ngày 30/10 và 01/11, tại TP. HCM và Hà Nội, Deloitte Việt Nam đã tổ chức Hội thảo chuyên đề “Quản lý rủi ro gian lận”. Tại Hội thảo, các chuyên gia của Deloitte đã chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn nhằm hỗ trợ DN nắm được những kiến thức cần thiết trong việc phòng ngừa và quản lý rủi ro gian lận, tránh thất thoát và đảm bảo cho các mục tiêu hoạt động tài chính của DN được thực hiện một cách hiệu quả.■

T.LÊ

**Xuất bản Ấn phẩm “Kinh doanh tại Việt Nam 2018”**

PwC Việt Nam và Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) vừa xuất bản Ấn phẩm “Kinh doanh tại Việt Nam 2018”, cung cấp cái nhìn tổng quan về tình hình kinh doanh, các loại hình DN phổ biến, vấn đề thuế và môi trường pháp lý tại Việt Nam. Đây là ấn phẩm hữu ích dành cho các DN muốn thâm nhập thị trường Việt Nam khi PwC đưa ra dự báo đến năm 2050, Việt Nam sẽ lọt top 20 nền kinh tế thế giới.■

T.LÂM

**VACPA gia hạn hợp tác với Đại học Điện lực**

Vừa qua, tại Hà Nội, Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) và Đại học Điện lực (EPU) đã ký gia hạn Biên bản hợp tác giai đoạn 2018-2023 nhằm triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học về kiểm toán và các chương trình đào tạo kế toán, kiểm toán. Sự hợp tác giữa VACPA và EPU trong giai đoạn tới sẽ giúp EPU nâng chất lượng đào tạo và uy tín trong lĩnh vực đào tạo kế toán, kiểm toán.■

YẾN NHI

Đoạn 14, Chuẩn mực KTNN số 100 - “Các nguyên tắc cơ bản trong hoạt động kiểm toán của KTNN” - có quy định các loại hình kiểm toán lĩnh vực công, bao gồm: kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán hoạt động và kiểm toán tuân thủ. Đến thời điểm này, KTNN đã và đang tiếp tục hoàn thiện hệ thống các chuẩn mực kiểm toán cấp độ chi tiết, phương pháp kiểm toán và hồ sơ biểu mẫu quy định tương ứng với 3 loại hình kiểm toán nói trên, không có loại hình kiểm toán chuyên đề. Như vậy, trong hệ thống Chuẩn mực KTNN Việt Nam hiện tại, kiểm toán chuyên đề chưa được thừa nhận là một loại hình kiểm toán lĩnh vực công.

Khái niệm kiểm toán chuyên đề được sử dụng phổ biến tại KTNN từ năm 2012, khi KTNN triển khai kiểm toán Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ và kiểm toán về chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo Quyết định số 167/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (Chương trình 30a và 167) trên toàn quốc. Các cuộc kiểm toán này được KTNN nhận định là kiểm toán chuyên đề với quy mô lớn, chuyên sâu và phức tạp về nội dung chính sách an sinh xã hội của Nhà nước đối với các huyện nghèo. Mục tiêu của cuộc kiểm toán là đánh giá tính kinh tế, tính hiệu lực và tính hiệu quả của các chương trình. Về bản

## Vấn đề bạn đọc quan tâm

# Kiểm toán chuyên đề có phải là một loại hình kiểm toán?

□ NGUYỄN MAI HƯƠNG - KTNN khu vực III

**Thực tế hiện nay, khi ban hành các quyết định kiểm toán cũng như các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, trao đổi, KTNN vẫn đang sử dụng cụm từ “kiểm toán chuyên đề” để phân biệt với kiểm toán hoạt động và kiểm toán ngân sách. Tuy nhiên, cách dùng này khiến nhiều người có thể hiểu nhầm “kiểm toán chuyên đề” là tên gọi của một trong những loại hình kiểm toán lĩnh vực công, tương tự như các loại hình: kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán hoạt động và kiểm toán tuân thủ.**



**Kiểm toán viên KTNN khu vực II thực hiện phỏng vấn về Chương trình 167 tại huyện Tân Kỳ, Nghệ An**  
**Ảnh: LÊ HÒA**

chất, đây là các cuộc kiểm toán hoạt động và “kiểm toán Chương trình 30a và 167” chính là chủ đề của cuộc kiểm toán. Tuy nhiên, tại thời điểm năm 2012, Việt Nam chưa phát triển loại hình kiểm toán hoạt động trong lĩnh vực kiểm toán công,

đồng thời, KTNN cũng chưa ban hành hệ thống cơ sở lý luận, hướng dẫn, định hướng cho loại hình kiểm toán hoạt động. Vì vậy, để tìm kiếm tên gọi phù hợp cho những cuộc kiểm toán tập trung vào một chương trình, một chuyên đề, chủ

đề riêng, khái niệm kiểm toán chuyên đề đã được sử dụng. Từ đó đến nay, các cuộc kiểm toán tập trung vào một chủ đề kiểm toán riêng nhưng không áp dụng theo quy trình kiểm toán mà KTNN quy định cho loại hình kiểm toán hoạt động thì gọi là kiểm toán chuyên đề.

Việc thực hiện các cuộc kiểm toán chuyên đề không dựa trên các cơ sở lý luận khoa học mang tính hệ thống có thể sẽ ảnh hưởng đến chất lượng của cuộc kiểm toán. Điều này không chỉ gây khó khăn trong việc định hướng phát triển các cuộc kiểm toán chuyên đề mà còn kìm hãm sự phát triển loại hình kiểm toán hoạt động đã được công nhận tại Chuẩn mực KTNN. Bởi, nhiều cuộc kiểm toán chuyên đề thực chất là kiểm toán hoạt động nhưng lại không được thừa nhận và thực hiện như một cuộc kiểm toán hoạt động.

Căn cứ vào sự phân tích trên, tôi cho rằng: KTNN cần thừa nhận kiểm toán chuyên đề chính là loại hình kiểm toán hoạt động, để từ đó ban hành những quy định, hướng dẫn, định hướng phù hợp với loại hình kiểm toán này. Trong trường hợp xét thấy kiểm toán chuyên đề là một loại hình kiểm toán riêng biệt và không thể đồng nhất với loại hình kiểm toán hoạt động, KTNN cần nghiên cứu xây dựng hệ thống cơ sở lý luận cho loại hình kiểm toán chuyên đề; bổ sung các chuẩn mực khung và chuẩn mực kiểm toán chi tiết đối với loại hình kiểm toán này vào hệ thống các Chuẩn mực KTNN; ban hành các quy định về hồ sơ biểu mẫu kiểm toán, các hướng dẫn căn cứ trên hệ thống cơ sở lý luận và các chuẩn mực kiểm toán đã xây dựng... nhằm đảm bảo cho các căn cứ, phương pháp kiểm toán được khoa học, độc lập và khách quan cũng như đảm bảo tuân thủ các chuẩn mực kiểm toán đã ban hành, không có trường hợp nào nằm ngoài khung hoặc ngoại lệ.■

## EY tiếp tục là 1 trong 25 nơi làm việc tốt nhất trên thế giới

Năm 2018, EY đứng thứ 19 và tiếp tục là công ty duy nhất góp mặt trên Bảng xếp hạng uy tín của Great Place to Work® (GPTW) vinh danh 25 nơi làm việc tốt nhất trên thế giới. Kết quả này đã khẳng định sự thành công của EY trong việc mang lại những trải nghiệm tuyệt vời nhất cho mọi thành viên, qua đó tiếp tục xây dựng thương hiệu là nhà tuyển dụng được yêu thích nhất trên toàn thế giới.■

## Chung kết Cuộc thi “Breaking the Limit - Vượt qua giới hạn”

Deloitte Việt Nam và Viện Kế toán Công chứng Anh và xứ Wales (ICAEW) vừa tổ chức chung kết Cuộc thi “Breaking the Limit - Vượt qua giới hạn” mùa thứ 4 năm 2018. Đây là sân chơi trí tuệ mang tầm khu vực được tổ chức từ năm 2015 dành cho các sinh viên Việt Nam thuộc các chuyên ngành kinh tế, kế toán - kiểm toán, tài chính ngân hàng, luật tại Hà Nội và TP. HCM. Kết thúc Cuộc thi, Ban Tổ chức đã trao giải cho 2 đội chiến thắng.■

THUY LÊ

## Khai giảng khóa học về kiểm toán nội bộ

Vừa qua, tại TP. HCM, Tổ chức đào tạo Smart Train - đối tác đào tạo

được ủy quyền của Hiệp hội Kiểm toán viên nội bộ Hoa Kỳ tại Việt Nam - đã khai giảng Khóa học Kiểm toán nội bộ ứng dụng theo chuẩn quốc tế. Với xu thế hội nhập kinh tế toàn cầu và nhu cầu tuyển dụng nhân lực kiểm toán nội bộ chất lượng cao ngày càng tăng, Khóa học đã trang bị kiến thức thiết thực cho nhân lực lĩnh vực này.■

## Học viện Ngân hàng hợp tác với CPA Australia

Mới đây, Lễ Ký Thỏa thuận hợp tác giữa Học viện Ngân hàng và Hiệp hội Kế toán công chứng Australia (CPA Australia) đã diễn ra tại Hà Nội. Thỏa thuận mới là nền tảng vững chắc để hai bên nâng cao mối quan hệ hợp tác, tăng thêm cơ hội trao đổi kiến thức và các ý tưởng mới. Sau buổi Lễ, Giám đốc Khu vực của CPA Australia đã trao đổi về chủ đề “Kế toán là nghề nghiệp - Thiết lập bản thân để thành công”.■

## Khởi động học bổng CMA

Hiệp hội Kế toán quản trị Hoa Kỳ (CMA) đã phối hợp với Tổ chức đào tạo Smart Train khởi động Chương trình “Học bổng CMA - Giám đốc tài chính tương lai (CFO) 2018” cho sinh viên năm thứ 3 và thứ 4 chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính... Đây là cơ hội tuyệt vời giúp sinh viên sở hữu Chứng chỉ Kế toán quản trị Hoa Kỳ, nâng cao lợi thế cạnh tranh, tạo nền tảng vững chắc để trở thành những CFO tài năng.■

YẾN NHI



## QUY ĐỊNH CHUẨN MỰC KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC SỐ 1540 KIỂM TOÁN CÁC ƯỚC TÍNH KẾ TOÁN TRONG KIỂM TOÁN TÀI CHÍNH

(Tiếp theo số 42)

**36.** Đối với các ước tính kế toán về giá trị hợp lý và các ước tính kế toán khác dựa vào điều kiện tại ngày đo lường để xác định ước tính kế toán, có thể có sự khác biệt lớn giữa giá trị hợp lý ghi nhận trên báo cáo tài chính của kỳ trước so với kết quả thực tế hoặc so với giá trị ước tính lại cho mục tiêu đo lường của các ước tính kế toán này dựa trên giá trị tại một thời điểm nào đó mà giá trị đó có thể thay đổi đáng kể và nhanh chóng khi môi trường hoạt động của đơn vị thay đổi. Vì vậy, kiểm toán viên nhà nước có thể tập trung soát xét để thu thập các thông tin liên quan đến việc phát hiện và đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu. Cụ thể như trong một số trường hợp, việc tìm hiểu những thay đổi trong các giả định của các bên tham gia thị trường mà các thay đổi đó ảnh hưởng đến kết quả thực tế của một ước tính kế toán về giá trị hợp lý trong kỳ trước có thể không cung cấp thông tin thích hợp cho mục đích kiểm toán. Trường hợp này, kiểm toán viên nhà nước có thể tập trung vào tìm hiểu tính hữu hiệu của quy trình ước tính của đơn vị trong kỳ trước mà dựa vào đó có thể xét đoán về tính hữu hiệu của quy trình ước tính kỳ này.

**37.** Sự khác biệt giữa kết quả thực tế của một ước tính kế toán và giá trị ước tính đã ghi nhận trong báo cáo tài chính kỳ trước không nhất thiết thể hiện sai sót trong báo cáo tài chính kỳ trước. Tuy nhiên, sự khác biệt đó sẽ bị coi là một sai sót nếu phát sinh từ thông tin mà đơn vị đã có hoặc đáng lẽ phải được đơn vị thu thập và xem xét khi lập báo cáo tài chính kỳ trước. Khuôn khổ về lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng có thể hướng dẫn cách phân biệt giữa các thay đổi trong ước tính

kế toán bị coi là sai sót với các thay đổi không phải là sai sót và phương pháp kế toán cần phải áp dụng.

### Xác định và đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu

**38.** Để xác định và đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu theo quy định tại CMKTNN 1315 - Xác định và đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu thông qua hiểu biết về đơn vị được kiểm toán và môi trường hoạt động của đơn vị trong kiểm toán tài chính, kiểm toán viên nhà nước phải đánh giá mức độ không chắc chắn trong ước tính kế toán, cụ thể:

(i) Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến mức độ không chắc chắn trong ước tính kế toán như: Mức độ mà ước tính kế toán phụ thuộc vào xét đoán; Độ nhạy của ước tính đối với các thay đổi trong giả định; Sự tồn tại của các kỹ thuật đo lường được thừa nhận có thể làm giảm mức độ không chắc chắn trong ước tính; Độ dài khoảng thời gian dự đoán và tính thích hợp của các dữ liệu quá khứ được dùng để dự đoán các sự kiện tương lai; Sự sẵn có của các thông tin đáng tin cậy từ các nguồn bên ngoài và mức độ mà ước tính kế toán được dựa trên cơ sở các dữ liệu đầu vào có thể kiểm chứng được hay không. Cần lưu ý mức độ không chắc chắn của ước tính kế toán có thể ảnh hưởng đến khả năng dễ xảy ra sự thiên lệch trong ước tính đó;

(ii) Khi đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu, kiểm toán viên nhà nước phải xem xét: Mức độ ảnh hưởng thực tế hoặc kỳ vọng của một ước tính kế toán; Giá trị của ước tính kế toán được đơn vị ghi nhận so với giá trị mà kiểm toán viên nhà nước cho rằng cần phải ghi nhận; Việc đơn vị có sử dụng chuyên gia để lập ước tính kế toán và kết quả của việc soát xét các ước tính kế toán kỳ trước.■ (Kỳ sau đăng tiếp)

**Phát triển kinh tế dựa trên nền tảng bảo tồn**

Mô hình kinh tế biển xanh đã được nhiều nước trên thế giới áp dụng để phát triển kinh tế biển nhanh, hiệu quả và bền vững. Trong bối cảnh biến đổi khí hậu ngày càng gia tăng, cả thế giới đang thực hiện cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 chuyển từ kinh tế biển chủ yếu dựa vào khai thác tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường sang kinh tế dựa trên nền tảng tri thức, khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường. Đây là hướng đi phù hợp và là lựa chọn đúng đắn.

Đánh giá về xu hướng này, PGS,TS. Nguyễn Chu Hồi - Nguyên Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam (Bộ Tài nguyên và Môi trường) - cho rằng: Tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có thay đổi trong những năm tới, kinh tế biển thế giới chuyển dịch theo hướng “lấy đại dương nuôi đất liền”, áp dụng những thành tựu của nền kinh tế tri thức và Cách mạng công nghiệp 4.0; chuyển từ khai thác xuất khẩu thô sang chế biến sâu, tạo giá trị gia tăng và tiết kiệm tài nguyên biển; mở rộng khai thác các giá trị chức năng, giá trị dịch vụ của các hệ sinh thái, ưu tiên phát triển kinh tế dựa vào bảo tồn theo hướng phát triển kinh tế biển xanh và thích ứng với biến đổi khí hậu, biến đổi đại dương.

Trong bối cảnh đó, những năm qua, bảo vệ môi trường biển, hải đảo và ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng luôn là một trong những nội dung trọng tâm của Chiến lược biển Việt Nam. Quan điểm xuyên suốt thể hiện qua nhiều văn bản, chính sách của Nhà nước đều khẳng định không đánh đổi môi trường để phát triển kinh tế, phát triển kinh tế gắn với bảo vệ môi trường, hướng đến tăng trưởng xanh, phát triển bền vững đất nước.

Tuy nhiên, theo Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

# Xây dựng kinh tế biển xanh để phát triển bền vững

□ LONG HOÀNG

**Trong xu thế mở cửa, đẩy mạnh khai thác các tiềm năng lợi thế của biển, Ban Chấp hành T.Ư Đảng (khóa X) đã ban hành Nghị quyết về chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020, trong đó đưa ra những tư duy vượt trội về phát triển kinh tế biển xanh. Mục tiêu đặt ra là Việt Nam sẽ trở thành một quốc gia giàu, mạnh từ biển nhưng vẫn đảm bảo “sức khỏe” và sự bền vững của hệ sinh thái biển.**



**Để phát triển kinh tế biển xanh, Việt Nam phải tái cơ cấu các ngành kinh tế biển và ven biển phù hợp với lợi thế, tiềm năng tự nhiên**  
**Ảnh: THÁI ANH**

Trần Hồng Hà, thực tế, mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường biển trong giai đoạn trước đây chưa được gắn kết chặt chẽ, trong một số trường hợp còn tạo ra xung đột. “Sức khỏe” của các vùng biển Việt Nam chưa được bảo đảm do chúng ta chưa thể hài hòa giữa khai thác, sử dụng tài nguyên, môi trường biển với công tác bảo vệ, bảo tồn và phục hồi các hệ sinh thái biển, ven biển. Vì vậy, phát triển kinh tế biển xanh trước hết phải được hiểu theo cách tiếp cận dựa trên nền tảng bảo tồn, phát triển bền vững đa dạng sinh học biển.

**Mục tiêu trở thành quốc gia giàu mạnh từ biển**

Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2045 đã đặt ra những mục tiêu cụ thể như: đến năm 2030, đưa Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh; đạt cơ bản các tiêu chí về phát triển bền vững kinh tế biển; hình thành văn hoá sinh thái biển; chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng; ngăn chặn xu thế ô nhiễm, suy thoái môi trường biển, tình trạng sạt lở bờ biển và biển xâm thực; phục hồi và bảo tồn các hệ sinh thái biển quan trọng... Bên cạnh đó, các ngành kinh tế thuần biển đóng

góp khoảng 10% GDP cả nước; kinh tế của 28 tỉnh, thành phố ven biển ước đạt 65 - 70% GDP cả nước. Tại các tỉnh, thành phố ven biển, chỉ số phát triển con người cao hơn mức trung bình của cả nước; thu nhập bình quân đầu người gấp từ 1,2 lần trở lên so với thu nhập bình quân của cả nước....

Để đạt được những mục tiêu này, Bộ trưởng Trần Hồng Hà cho rằng: Phát triển các ngành kinh tế biển của Việt Nam cần chuyển từ nền kinh tế khai thác và gây ô nhiễm môi trường sang kinh tế xanh, đầu tư vào vốn tự nhiên trong chuỗi kết nối hữu cơ, từ trong đất liền ra đến

biển, giảm thiểu các nguồn gây ô nhiễm môi trường biển ngay từ trong đất liền. Đồng thời, phải tái cơ cấu các ngành kinh tế biển và ven biển dựa trên hệ sinh thái và phù hợp với lợi thế, tiềm năng tự nhiên. Bên cạnh đó, cần ưu tiên phát triển các ngành, lĩnh vực như du lịch biển, đảo, năng lượng tái tạo (năng lượng gió, năng lượng dòng chảy thủy triều và năng lượng sóng biển) từng bước đầu tư phát triển công nghệ sinh học biển, được liệu biển bên cạnh việc thúc đẩy các ngành kinh tế biển truyền thống như: kinh tế hàng hải; khai thác dầu khí và các tài nguyên khoáng sản biển; nuôi trồng, khai thác thủy hải sản và phát triển hạ tầng nghề cá; công nghiệp đóng tàu.

Theo ý kiến của các chuyên gia, để phát triển bền vững kinh tế biển, Việt Nam cần đảm bảo tối ưu hóa các lợi ích có được trong khai thác, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường và các hệ sinh thái biển bằng các quy định pháp luật theo hướng đảm bảo hài hòa lợi ích các hoạt động ngành, đồng thời đảm bảo tài nguyên biển được khai thác hợp lý, tiết kiệm. Các tài nguyên tái tạo không bị khai thác quá mức để duy trì khả năng tái tạo, môi trường và các hệ sinh thái biển được bảo vệ, bảo tồn, thậm chí được cải thiện, khôi phục lại. Đặc biệt, khoa học, công nghệ hiện đại và nguồn nhân lực biển chất lượng cao chính là nhân tố đột phá để phát triển bền vững biển Việt Nam trong giai đoạn mới.■

## Siết chặt kỷ luật tài chính, nâng cao hiệu quả chi ngân sách

Đây là ý kiến của một số chuyên gia khi đề cập đến Dự thảo Dự toán NSNN năm 2018 tại Tọa đàm “Góc nhìn chuyên gia về Dự thảo Dự toán NSNN năm 2019” được tổ chức ngày 29/10, tại Hà Nội.

Theo Báo cáo “Dự toán NSNN năm 2019” Chính phủ trình Quốc hội, trong năm 2019, tổng thu NSNN đạt khoảng trên 1,4 triệu tỷ đồng, tăng 3,9% so với ước thực hiện năm 2018; tổng chi NSNN dự kiến là hơn 1,6 triệu tỷ đồng, tăng 7,2% so với dự toán năm 2018. Trong tổng chi trên, phần lớn vẫn là chi thường xuyên với khoảng 1,04 triệu tỷ đồng, bằng 63,8% tổng chi.

Bàn về Dự thảo Dự toán NSNN năm 2019, nhiều chuyên gia cho rằng, nội dung nguồn thu trong dự toán khá chi tiết, nhưng vấn đề vẫn nằm ở tính minh bạch trong nguồn chi. PGS,TS. Vũ Sỹ Cường (Học viện Tài chính) cho biết, Dự thảo đã cho thấy nhiều điểm tích cực. Tuy nhiên, những hạn chế của dự toán ngân sách trong những năm trước đây vẫn chưa được khắc phục, nhất là

liên quan tới dự toán về chi. Cụ thể, dự toán chi vẫn tương đối chung chung, chỉ là con số tổng, không cụ thể từng lĩnh vực nên rất khó so sánh. “Theo quy định của pháp luật, thông tin về chi đầu tư cũng phải được liệt kê chi tiết cho từng lĩnh vực giống như chi thường xuyên. Tuy nhiên, trong dự toán NSNN năm 2019, chi đầu tư vẫn rất chung chung” - PGS,TS. Cường cho biết.

Đồng quan điểm, ông Phạm Đình Cường - Nguyên Cục trưởng Cục Quản lý công sản (Bộ Tài chính) - cho hay, hiện nay, chúng ta chi thường xuyên khoảng 63% tổng ngân sách. Trong khi đó, Chính phủ, Quốc hội đều muốn dành nhiều chi đầu tư. Muốn tăng đầu tư thì phải giảm chi thường xuyên. Do đó, ông Cường đề xuất, cần rà soát lại chủ trương phân bổ ngân sách cho các lĩnh vực và siết lại kỷ cương chi. Chỉ như vậy mới tạo ra được đột biến trong cơ cấu chi.

Theo chuyên gia kinh tế, TS. Lê Đăng Doanh, chúng ta chi quá rộng rãi, trong khi ngân sách còn

không khó khăn. Ông Doanh minh chứng, nhiều địa phương ở Việt Nam hiện xây dựng công chào, biểu ngữ rất tốn kém và không hiệu quả. Bên cạnh đó, việc chi cho bộ máy và chế độ đi công tác cũng cần được xem xét một cách nghiêm túc.

Tuy nhiên, TS. Doanh cũng đánh giá cao nỗ lực của Chính phủ trong việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính nói chung, trong đó có việc “siết” chi NSNN gắn với tinh giản biên chế. Điển hình như việc Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 54/2018/TT-BTC hướng dẫn xây dựng dự toán NSNN năm 2019 và kế hoạch tài chính - NSNN 3 năm 2019-2021. Trong đó, Thông tư yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương, đơn vị sử dụng NSNN lập dự toán chi thường xuyên theo đúng lĩnh vực, tính chất nguồn kinh phí, triệt để tiết kiệm; hạn chế mua sắm xe công, mở rộng thực hiện khoán kinh phí sử dụng xe ô tô công; hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, đi công tác nước ngoài...■

**PHỔ HIỂN**

El Nino gây thiệt hại 3,6 triệu USD cho nông nghiệp

Theo đánh giá của các chuyên gia, Việt Nam là nước chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của biến đổi khí hậu, trong đó, những diễn biến thiên tai cực đoan như: hạn hán, mưa lũ... ngày càng có xu hướng gia tăng về tần suất. Các đợt mưa lũ đã làm nhiều người thương vong, gây thiệt hại lớn về tài sản; hạn hán xâm nhập mặn kéo dài từ năm 2014-2016, gây nhiều thiệt hại cho các tỉnh tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long, Nam Trung Bộ, Tây Nguyên; bão trên Biển Đông cũng xuất hiện nhiều hơn và có chiều hướng gia tăng, gây ảnh hưởng nặng nề đối với ngành nông nghiệp. Chỉ tính riêng năm 2016, thiên tai làm cho Việt Nam thiệt hại 1,7 tỷ USD, chiếm gần 1% GDP.

Tại phiên thảo luận của Quốc hội về tình hình kinh tế - xã hội vào cuối tuần qua, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nguyễn Xuân Cường cũng cho biết, đến nay, tỷ lệ thiệt hại về người và vật chất do thiên tai gây ra có giảm so với năm ngoái. Cụ thể, đến cuối tháng 10/2018, thiệt hại về vật chất là 15.000 tỷ đồng; năm 2017 là 60.000 tỷ đồng. Tuy nhiên, hầu hết các nhà khoa học dự báo, nhiều khả năng Việt Nam sẽ phải đối mặt với một đợt El Nino trước mùa đông năm 2018-2019 và sẽ tác động trực tiếp đến các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long, Tây Nguyên, Nam Trung Bộ, đặc biệt sẽ gây ảnh hưởng đến vụ đông xuân.

Báo cáo về tăng cường tính chống chịu của hệ thống nông nghiệp, thực phẩm trước các tác động của El Nino - Dao động phương Nam (ENSO) - do Ngân hàng Thế giới (WB) công bố mới đây cho thấy, Việt Nam có nhiều khả năng bị tác động bởi các cú sốc về khí hậu do ENSO gây ra. Theo đó, Việt Nam đứng thứ 7 trong số các quốc gia dễ bị thiên tai nhất trên thế giới với hơn 13.000 người tử vong và tổn thất tài sản trị giá 6,4 tỷ USD trong vòng hơn 2 thập kỷ qua. Trong đó, El Nino, hạn hán và xâm nhập mặn trong giai đoạn năm 2014-2016 đã gây thiệt hại lớn. Riêng đối với ngành nông nghiệp, thủy sản đánh bắt và nuôi trồng, thiệt hại ước tính khoảng 3,6 triệu USD. Cụ thể, đợt El Nino diễn ra vào tháng 3/2016 đã ảnh hưởng trực tiếp, làm sản lượng thủy sản giảm 2,6% so với cùng kỳ năm trước.

El Nino gây tổn thất lớn đối với nền nông nghiệp

□ LÊ HÒA

Theo nhận định của các chuyên gia, Việt Nam là nước đã và đang chịu nhiều tác động bất lợi về thời tiết do hiện tượng El Nino gây ra. Nếu không sẵn sàng các kế hoạch ứng phó, El Nino sẽ là một cú sốc ảnh hưởng tới nông nghiệp - lĩnh vực kinh tế quan trọng, chiếm hơn một nửa GDP và chiếm 2/5 lực lượng lao động của Việt Nam.



Nông nghiệp Việt Nam sẽ chịu nhiều tổn thất bởi hiện tượng El Nino nếu không có các kế hoạch ứng phó  
Ảnh: HOÀNG TÂM

Theo các chuyên gia môi trường, El Nino là một hiện tượng thời tiết cực đoan. Tại Đông Nam Á, El Nino được hình thành trong điều kiện thời tiết bình thường, gió mậu dịch thổi từ Đông sang Tây và làm cho các dòng nước nóng di chuyển mạnh trên bề mặt biển. Khi đó, hiện tượng nóng lên dị thường của lớp nước biển bề mặt ở khu vực xích đạo trung tâm và Đông Thái Bình Dương sẽ xảy ra, kéo dài 8 đến 12 tháng hoặc lâu hơn. El Nino rất khó dự đoán và phòng tránh vì chúng xuất hiện không đều, chu kỳ từ 2 đến 7 năm tùy vào thời điểm.■

Những mô phỏng cho thấy, các hộ gia đình ở nông thôn chứng kiến sự sụt giảm 3,5% về phúc lợi khi có El Nino cường độ mạnh; một đợt El Nino cường độ mạnh cũng khiến cho tỷ lệ nghèo quốc gia tăng thêm 1,9%; phụ nữ là đối tượng dễ bị tổn thương bởi El Nino. Thực tế, tỷ lệ hộ gia đình do phụ nữ làm chủ lâm vào cảnh nghèo trong các đợt El Nino cường độ mạnh đã tăng 2,7%.

Can thiệp bằng chính sách để giảm thiệt hại từ El Nino

Trước thực trạng trên, Chính phủ Việt Nam đã rất nỗ lực đầu tư về hạ tầng và nâng cao năng lực nhận thức của cộng đồng trong công tác giảm nhẹ rủi ro, phòng chống thiên tai; đồng thời, tiến hành cải thiện, nâng cao năng lực của hệ thống chính sách, nhằm huy động, phát huy mọi nguồn lực và sự tham gia của mọi

tầng lớp nhân dân trong phòng chống thiên tai, đặc biệt là việc tăng cường tính chống chịu các hiện tượng bất thường của thời tiết như El Nino.

Mặc dù vậy, chuyên gia kinh tế trưởng về nông nghiệp của WB - ông William R.Sutton - cho rằng, Việt Nam vẫn còn nhiều điểm có thể cải thiện để làm tốt hơn nữa công tác phòng ngừa và chống chịu hiện tượng El Nino. Cụ thể, Việt Nam có thể xây dựng chiến lược cũng như chính sách phòng ngừa các thảm họa khởi phát chậm liên quan đến El Nino. Cùng với đó, cần nâng cao năng lực của cán bộ và tổ chức cũng như sự hợp tác giữa các cơ quan thuộc chính phủ, chủ động về nguồn ngân sách, lập kế hoạch kịp thời đối phó với các hiện tượng thời tiết bất thường.

Ông William R.Sutton khuyến cáo, Việt Nam có thể thực hiện một số biện pháp can thiệp bằng chính sách để giảm thiểu thiệt hại từ El Nino, đó là dùng các giống cây trồng chịu hạn, bổ sung thêm hệ thống tưới tiêu cũng như các biện pháp can thiệp vào thị trường như cấm xuất khẩu gạo trong thời kỳ El Nino và tiến hành phân phối lương thực dự trữ. Cùng với đó là các biện pháp hỗ trợ về mặt xã hội như trợ cấp tiền mặt cho các hộ gia đình nghèo, bị tổn thất do thiên tai gây ra. Bên cạnh đó, Việt Nam cũng chưa có cơ quan điều phối cho các hoạt động dự phòng, bao gồm thích ứng với biến đổi khí hậu và quản lý thiên tai, do đó, hình thành cơ quan dự phòng hiện tượng El Nino là việc làm cấp thiết. Đồng thời, Việt Nam cũng cần xây dựng và hình thành khả năng dự báo thời tiết, khí hậu theo địa phương và chuyển những dự báo đó thành những thông tin hữu ích tới người nông dân và cán bộ kỹ thuật có thể sử dụng.■

Doanh nghiệp FDI tăng góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác

Theo Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), tổng vốn đăng ký cấp mới, tăng thêm và góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài trong 10 tháng năm 2018 là 27,9 tỷ USD, bằng 98,8% so với cùng kỳ năm 2017.

Ước tính các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đã giải ngân 15,1 tỷ USD, tăng 6,3% so với cùng kỳ năm 2017. Trong 10 tháng qua, cả nước có 2.458 dự án FDI mới với tổng vốn đăng ký cấp mới 15 tỷ USD, bằng 92,2% so với cùng kỳ năm 2017; 954 lượt dự án đăng ký điều chỉnh vốn đầu tư với tổng vốn đăng ký tăng thêm 6,5 tỷ USD, bằng 90% so với cùng kỳ năm 2017; 5.342 lượt góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài với tổng giá trị vốn góp 6,3 tỷ USD, tăng 35,8% so với cùng kỳ năm 2017. Các nhà đầu tư đã đầu tư vào 18 ngành, lĩnh vực, trong đó, công nghiệp chế biến, chế tạo thu

hút tổng số vốn 13,2 tỷ USD, chiếm 47,5% tổng vốn đầu tư đăng ký.■

PHÚC KHANG

Xử lý gần 164.000 hồ sơ hải quan qua dịch vụ công trực tuyến

Tổng cục Hải quan (Bộ Tài chính) cho biết, đến ngày 21/10/2018, hệ thống dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) của ngành hải quan đã tiếp nhận và xử lý gần 164.000 bộ hồ sơ thủ tục hành chính cho người dân và DN.

Từ đầu năm 2017, Tổng cục Hải quan đã mở rộng diện cung cấp DVCTT trên Cổng thông tin điện tử hải quan. Đến nay, các thủ tục hành chính cốt lõi trong lĩnh vực hải quan đã được cung cấp DVCTT mức độ 4, cho phép thực hiện việc khai báo và thông quan hàng hóa hoàn toàn trên môi trường điện tử. Cục Hải quan Hải Phòng dẫn đầu các cục hải quan địa phương việc triển khai DVCTT với việc tiếp nhận xử lý 43.000 hồ sơ, tiếp đến là Cục Hải quan Bình Dương với 23.000 hồ sơ...■

MINH ANH

Sản lượng điều hành bay 10 tháng tăng 10,4% so với cùng kỳ năm 2017

Thông tin từ Cục Hàng không Việt Nam (Bộ Giao thông vận tải), 10 tháng năm 2018, sản lượng điều hành bay đi/đến đạt 373.000 chuyến, tăng 10,4% so với cùng kỳ năm 2017; điều hành bay quá cảnh đạt 374.000 chuyến, tăng 13,5%; lượng hành khách thông qua cảng đạt 87,4 triệu khách, tăng 11%; sản lượng hàng hóa đạt 1,23 triệu tấn, tăng 9,5%; tổng thị trường vận chuyển hành khách đạt 58,7 triệu khách, tăng 13,6%; vận chuyển hàng hóa đạt 999.000 tấn, tăng 6,9%.

Riêng trong tháng 10, sản lượng điều hành bay đi/đến đạt 36.600 chuyến, tăng 12,6% so với tháng 10/2017; điều hành bay quá cảnh đạt 36.400 chuyến, tăng 5,3%; sản lượng hành khách thông qua cảng đạt 8,3 triệu khách, tăng 5,3%; sản lượng hàng hóa đạt 131.000 tấn, tăng 8,6%.■

THU HUYỀN

TIN VẤN

+ Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 147/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải.

+ Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng đã giao Bộ Giao thông vận tải nghiên cứu phương án mở rộng và điều chỉnh quy hoạch Cảng hàng không quốc tế Nội Bài, khắc phục tình trạng quá tải hiện nay.

+ Tổng cục Thống kê (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) cho biết, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10 năm 2018 tăng 0,33% so với tháng trước, tăng 3,89% so với cùng kỳ năm trước, tăng 3,54% so với tháng 12/2017.

+ Theo UBND TP. Hà Nội, danh mục các dự án PPP đã được UBND Thành phố chỉ đạo các sở, ngành ưu tiên thực hiện chuẩn bị đầu tư gồm 35 dự án với tổng mức đầu tư dự kiến là 166.868 tỷ đồng.■

HÒA LÊ

**Xu hướng bùng nổ về quy mô và chất lượng**

Theo ghi nhận của Ban Tổ chức khi khảo sát các chuyên gia, DN và người tiêu dùng, cũng như nghiên cứu về uy tín truyền thông của DN, ngành bán lẻ Việt Nam được dự báo sẽ tiếp tục bùng nổ trong thời gian tới.

Việt Nam đang là một trong những thị trường tiêu dùng lớn nhất ở châu Á do tăng trưởng kinh tế và chi tiêu tiêu dùng gia tăng. Tốc độ tăng trưởng thị trường bán lẻ của Việt Nam duy trì ở mức rất cao, khoảng 10%/năm, giá trị thị trường bán lẻ đạt khoảng 120 tỷ USD vào năm 2017 và ước đạt khoảng 160 tỷ USD vào năm 2020. Cùng với sự gia tăng về quy mô, độ phức tạp của thị trường và chất lượng của các nhà cung cấp trên thị trường bán lẻ Việt Nam cũng sẽ tăng trưởng mạnh trong thời gian tới bởi sức ép cạnh tranh ngày càng gay gắt và sự hội nhập quốc tế ngày càng cao, đặc biệt sau khi các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới như Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) và Hiệp định Thương mại EU - Việt Nam (EVFTA) có hiệu lực.

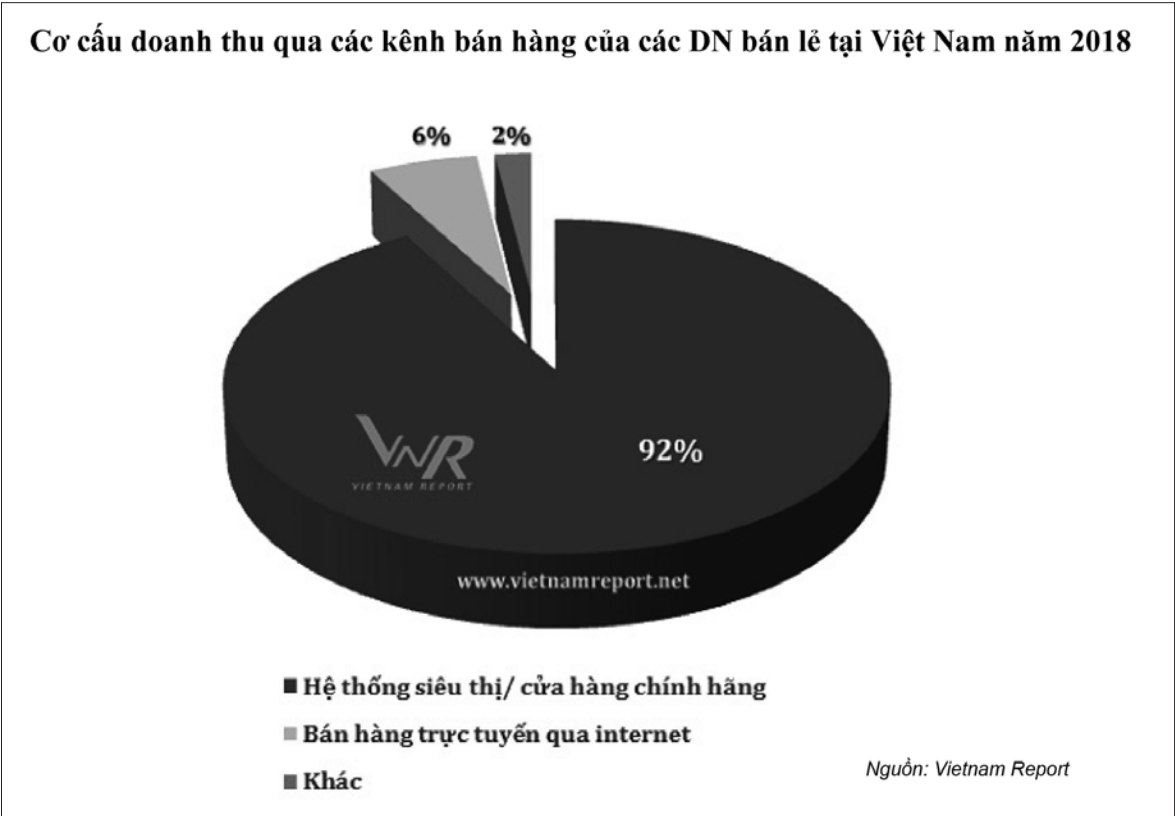
Kết quả khảo sát cho thấy, Vin Commerce với hệ thống VinMart, VinMart+ và Thế giới di động gắn liền với thương hiệu Điện máy xanh là hai DN có điểm số uy tín hàng đầu. Trong đó, Vin Commerce được đánh giá cao về sự đa dạng và chất lượng của sản phẩm, còn Thế giới di động được đánh giá cao về sức mạnh tài chính và thương hiệu.

Hiện nay, bên cạnh kênh mua sắm hiện đại tại các siêu thị/chuỗi siêu thị quy mô lớn hay tại các chợ truyền thống, người tiêu dùng Việt Nam cũng đã dịch chuyển mạnh sang mua sắm tại các siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi gần nhà hay gần nơi làm việc, tiện đi lại. Theo khảo sát các yếu tố quyết định địa điểm

# Tiềm năng lớn của thị trường bán lẻ Việt Nam

□ QUỲNH ANH

**Căn cứ vào 3 tiêu chí chính (Năng lực tài chính; Uy tín truyền thông; Khảo sát người tiêu dùng, DN), Vietnam Report vừa công bố Bảng xếp hạng Top 10 DN ngành bán lẻ uy tín năm 2018 theo 2 danh sách. Top 10 DN uy tín nhóm hàng tiêu dùng nhanh, siêu thị gồm: Vin Commerce, Big C, Saigon Coop, Aeon, Sasco, Lotte, Satra, Hapro, Lan Chi, Nasco. Còn Top 10 DN uy tín nhóm hàng lâu bền, điện máy, điện lạnh, vàng bạc có các tên tuổi: Thế giới di động, PNJ, FPT Retail, Doji, Media Mart, Chợ Lớn, HC, Fahasa, Pico.**



mua sắm của người tiêu dùng (không tính các chợ truyền thống), 87,3% người tiêu dùng chọn mua sắm tại các địa điểm gần nhà, nơi làm việc, tiện đi lại; 81,5% người tiêu dùng lựa chọn nơi có hàng hóa đa dạng, nhiều chủng loại; 77,8% người tiêu dùng thích nơi bán hàng hóa có nguồn gốc rõ ràng; 75,1% người tiêu dùng thích nơi có giá cả hàng hóa phải chăng; 71,4% người tiêu dùng quan tâm nhiều hơn đến dịch vụ chăm sóc khách hàng, chương trình khuyến mại tốt.

Nhìn nhận ra xu thế này, thời gian qua, nhiều DN đã nhanh chóng đầu tư phát triển

mô hình siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi. Số lượng các siêu thị mini và cửa hàng tiện lợi tăng rất nhanh, làm phong phú thêm và cũng làm “nóng” thêm thị trường bán lẻ Việt Nam.

**Bán lẻ truyền thống vẫn hấp dẫn người tiêu dùng**

Tuy nhiên, hiện nay, hơn 90% hộ gia đình Việt Nam vẫn có thói quen sử dụng xe máy là phương tiện đi lại chính, do đó, rất khó để thuyết phục họ dừng lại và tìm kiếm một chỗ đỗ xe để vào siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi mua sắm, thay vì chỉ cần tạm đỗ ở bất cứ khu chợ truyền thống nào để

mua mọi thứ họ cần. Hơn nữa, giá cả vẫn là ưu tiên hàng đầu của người tiêu dùng Việt Nam, do vậy, hiệu quả kinh doanh mô hình siêu thị mini và cửa hàng tiện lợi vẫn đang là một bài toán khó của các DN bán lẻ.

Hơn nữa, hoạt động mua sắm qua kênh bán lẻ hiện đại tuy đang có xu hướng tăng lên, đặc biệt tại các thành phố lớn như TP. HCM và Hà Nội, nhưng kênh bán lẻ truyền thống vẫn giữ vai trò chủ đạo trong ngành bán lẻ Việt Nam. Năm 2015, doanh thu bán lẻ của các kênh truyền thống như hệ thống siêu thị/cửa hàng chính hãng chiếm tới 92% tổng doanh thu của

thị trường bán lẻ. Năm 2017, tỷ lệ này đã được cải thiện với 68% doanh thu thuộc về các kênh bán lẻ truyền thống và 32% doanh thu thuộc về các kênh bán lẻ hiện đại. Tỷ lệ này dự kiến tiếp tục chuyển biến mạnh mẽ vào năm 2020 khi doanh thu của các kênh bán lẻ truyền thống giảm xuống còn 55% và doanh thu của các kênh bán lẻ hiện đại tăng lên 45%.

Cùng với sự phát triển của các nền tảng thương mại điện tử và truyền thông xã hội, bán hàng trực tuyến đang trở thành một xu thế tất yếu tại Việt Nam. Có khoảng 20 triệu người Việt Nam đã ứng dụng mua sắm trực tuyến và 49% trong số đó có thói quen mua sản phẩm qua điện thoại/smartphone ít nhất hằng tháng, việc thanh toán điện tử cũng ngày càng trở nên dễ dàng và phổ biến hơn. Tuy nhiên, theo kết quả khảo sát, doanh thu bán hàng trực tuyến của các DN bán lẻ mới chỉ đạt khoảng 6%, còn 92% doanh thu vẫn là bán trực tiếp tại hệ thống siêu thị/cửa hàng.

Chia sẻ về những vấn đề khi mua sắm trực tuyến, đa số người tiêu dùng tham gia khảo sát cho biết, họ e ngại về: chất lượng (91,5% người tiêu dùng lựa chọn); nguồn gốc xuất xứ hàng hóa (84,7% người tiêu dùng lựa chọn); dịch vụ đổi/trả hàng (72,5% người tiêu dùng lựa chọn)... Do đó, thay vì mua sắm trực tuyến, đa số người tiêu dùng Việt Nam vẫn lựa chọn phương án tốn thời gian và công sức hơn là mua sắm trực tiếp tại siêu thị/cửa hàng.■

**PVOIL hợp tác toàn diện cùng Công ty Vinfast service**

Vừa qua, Tổng công ty Dầu Việt Nam (PVOIL) và Công ty Vinfast service của Tập đoàn Vingroup đã ký Thỏa thuận hợp tác kinh doanh để đón đầu xu thế phát triển của ô tô chạy điện trong thời gian tới.

Cụ thể, hai bên sẽ hướng đến mục tiêu triển khai đầu tư lắp đặt hệ thống điểm sạc pin cho các loại xe điện tại các cây xăng thuộc PVOIL và các đại lý ủy quyền của PVOIL; đầu tư xây dựng mở rộng và kinh doanh các dịch vụ phi xăng dầu (cửa hàng tiện lợi, trạm sửa chữa bảo dưỡng ô tô...) tại các cây xăng thuộc hệ thống của PVOIL; hợp tác đầu tư xây dựng, kinh doanh cây xăng tại các khu đô thị, khu công nghiệp của Vingroup; ưu tiên sử dụng các sản phẩm, dịch vụ của mỗi bên. PVOIL được đánh giá luôn nhanh nhạy trong áp dụng công nghệ, giải pháp mới mang lại tiện ích cho khách hàng. Còn Vinfast service đang có

những bước tiến nhanh trong ngành công nghiệp ô tô.■ QUỲNH ANH

**VietinBank và VAMC hợp tác xử lý nợ xấu**

Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (VietinBank) và Công ty TNHH MTV Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC) vừa ký kết thỏa thuận hợp tác toàn diện giai đoạn 2018-2022. Theo đó, hai bên sẽ hợp tác triển khai toàn diện các biện pháp xử lý nợ xấu theo quy định, bao gồm các hoạt động: rà soát, đánh giá, phân loại các khoản nợ xấu; xây dựng lộ trình xử lý nợ cho từng năm giai đoạn từ 2018-2022; đưa ra các giải pháp phù hợp nhằm đẩy nhanh công tác xử lý, thu hồi nợ xấu; xem xét mua bán nợ theo giá trị thị trường đối với một số khách hàng; tiến hành thu giữ một số tài sản bảo đảm lớn, có tính chất phức tạp để xử lý, thu hồi nợ vay; hỗ trợ giải quyết nhanh gọn các khách hàng/khoản nợ; phối hợp làm việc với cơ quan chức năng triển khai

mạnh mẽ, hiệu quả các biện pháp xử lý theo Nghị quyết số 42/2017/QH14 và các văn bản pháp luật...■ Đ. KHOA

**Quý III/2018, lợi nhuận sau thuế của 53 công ty chứng khoán tăng 66%**

Tính tới ngày 26/10, theo thống kê của Vietstock, tổng doanh thu hoạt động của 53 công ty chứng khoán đã công bố báo cáo tài chính quý III đạt trên 5 tỷ đồng, tăng 27% so với cùng kỳ năm trước. Nguồn thu của các công ty này chủ yếu vẫn đến từ hoạt động tự doanh, môi giới chứng khoán và cho vay ký quỹ.

Cụ thể, so với cùng kỳ năm 2017, tổng doanh thu từ hoạt động môi giới của 53 công ty chứng khoán đạt trên 1,2 tỷ đồng, tăng 13%; cho vay ký quỹ ước tính đóng góp hơn 1,1 tỷ đồng vào kết quả doanh thu, tăng 22%; lợi nhuận sau thuế đạt trên 2 tỷ đồng, tăng 66%. Đáng chú ý, nhiều công ty ghi nhận lợi nhuận sau thuế tăng đột biến gấp 15 - 30 lần so với cùng kỳ năm trước.■ HỒNG NHUNG

**TIN VẤN**

- Bộ Công Thương đang dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Cạnh tranh về thị trường liên quan và thị phần; thỏa thuận hạn chế cạnh tranh; lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường, lạm dụng vị trí độc quyền; kiểm soát tập trung kinh tế; tổ tụng cạnh tranh và chính sách khoan hồng.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang soạn thảo Dự thảo Thông tư ban hành Danh mục sản phẩm nông nghiệp chủ lực quốc gia, trong đó, Bộ đề xuất 15 sản phẩm nông nghiệp chủ lực.

- Theo Tổng cục Thống kê (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), tính chung 10 tháng năm 2018, chỉ số sản xuất công nghiệp ước tính tăng 10,4% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn so với mức tăng 9,6% của cùng kỳ năm 2017.■

LONG HOÀNG

# IN OFFSET

**CHẤT LƯỢNG - NHANH - RẺ - ĐẸP**

- Lịch Tết
- Catalogue
- Poster

- Tem Nhãn Decal
- Sách
- Tạp chí



**Công ty TNHH Quảng cáo In Hương Phát**

**Đ/c: Số 71, Ngõ 219 Định Công Thượng - Hoàng Mai - Hà Nội**

**Hotline: 0912 996 515**

**Tin tức**

**Rà soát, đánh giá thực trạng pháp luật về tiền ảo**

Thực hiện Đề án Hoàn thiện khung pháp lý để quản lý, xử lý đối với các loại tài sản ảo, tiền ảo, Bộ Tư pháp đang hoàn thiện Báo cáo về việc rà soát, đánh giá toàn diện thực trạng pháp luật, thực tiễn tài sản ảo, tiền ảo ở Việt Nam và kinh nghiệm quốc tế.

Dự kiến, đến tháng 12/2018, Bộ Tư pháp sẽ trình hồ sơ lên Chính phủ để xem xét. Theo tiến trình, năm 2020, Bộ Tư pháp sẽ xem xét, đề nghị xây dựng luật để sửa đổi, bổ sung các luật liên quan vấn đề này, đảm bảo đồng bộ, thống nhất trong hệ thống. Bộ Tư pháp nhất trí với Ngân hàng Nhà nước coi giao dịch tiền ảo là ăn danh, là công cụ của nhiều tội phạm trốn thuế, giao dịch thanh toán. ■ **PHỔ HIỂN**

**Biên chế trong các đơn vị sự nghiệp đã giảm 3,16%**

Báo cáo Quốc hội tại Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIV, liên quan đến vấn đề tổ chức biên chế, Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình cho biết, trong các năm 2016, 2017 và 2018, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước từ T.Ư đến cấp huyện, giảm từ 1,7% đến 2,9% so với biên chế được giao năm 2015.

Biên chế trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do NSNN bảo đảm chi thường xuyên của 63 địa phương đã giảm 3,16% so với năm 2015. ■

**NGUYỄN LỘC**

**Ngày hội Tư vấn hướng nghiệp và Việc làm năm 2018**



Với chủ đề “Nhân lực thời Cách mạng công nghiệp 4.0”, Ngày hội Tư vấn hướng nghiệp và Việc làm năm 2018 vừa được Đại học Quốc gia Hà Nội phối hợp tổ chức.

Ngày hội năm nay thu hút sự tham gia của 32 đơn vị tuyển dụng, 41 gian hàng với 936 chỉ tiêu tuyển dụng việc làm, tuyển sinh và xuất khẩu lao động. Trong đó, chỉ tiêu tuyển dụng việc làm là 736 vị trí, chỉ tiêu tuyển sinh 80 vị trí và chỉ tiêu xuất khẩu lao động là 120 vị trí. Tham gia Ngày hội, sinh viên, người lao động trẻ đã được lãnh đạo các tập đoàn, tổng công ty tư vấn chia sẻ kinh nghiệm để đáp ứng nhu cầu công việc, định hướng nghề nghiệp tương lai trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0. ■

**LỘC NGUYỄN**

**Khai trương Cổng dịch vụ công quốc gia trước ngày 01/11/2019**

Thủ tướng Chính phủ vừa ban hành Chỉ thị số 30/CT-TTg về nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tại các Bộ, ngành, địa phương. Theo đó, Thủ tướng yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư khẩn trương ban hành kế hoạch triển khai việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; phối hợp với Văn phòng Chính phủ xây dựng Cổng dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp Bộ, cấp Tỉnh. Phấn đấu đến cuối năm 2019, 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được cập nhật, theo dõi qua hệ thống này.

Thủ tướng yêu cầu Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ trình Thủ tướng Chính phủ Đề án thiết lập Cổng dịch vụ công quốc gia trong quý IV/2018, triển khai xây dựng và khai trương Cổng dịch vụ công quốc gia trước ngày 01/11/2019. ■ **Đ. KHOA**

**Các bên vẫn... ngại tự chủ**

Theo Tổng cục GDNN (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội), nước ta hiện có gần 2.000 cơ sở GDNN, 2/3 trong đó là công lập, đào tạo khoảng 2 triệu người học dưới sự quản lý của các Bộ, ngành, địa phương và khu vực tư nhân trên toàn quốc. Từ năm 2017, các cơ sở đào tạo nghề công lập (gồm các trường

cơ sở GDNN. Một trong những rào cản, theo lãnh đạo Tổng cục GDNN, là các trường nghề bị khống chế chỉ tiêu đào tạo và mức thu học phí theo khung quy định...

**Đảm bảo cơ chế thông thoáng để thực hiện tự chủ theo lộ trình**

Với mong muốn tháo gỡ những rào cản vướng mắc trên, Bộ Lao

chế. Các cơ sở GDNN phải thực hiện cơ cấu lại chi thường xuyên, giảm dần tỷ lệ cấp ngân sách theo đầu vào như hiện nay và tăng dần tỷ lệ ngân sách dành cho đầu tư, đặt hàng cung cấp dịch vụ công dựa trên cạnh tranh về chất lượng, hiệu quả và kết quả đầu ra. NSNN sẽ chỉ tập trung đầu tư cho các cơ sở GDNN chất lượng cao, vùng

**TỰ CHỦ TRONG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP:**

**Tăng đầu tư, đặt hàng, giảm cấp phát ngân sách**

□ **NGUYỄN LỘC**

*Cùng với nhiều lĩnh vực khác, giáo dục nghề nghiệp (GDNN) cũng đang trong lộ trình thực hiện chủ trương tự chủ, đáp ứng yêu cầu đổi mới. Theo đó, việc cấp phát ngân sách theo đầu vào như hiện nay sẽ bị giảm dần, thay vào đó là hình thức đầu tư, đặt hàng dịch vụ công dựa trên chất lượng, kết quả đầu ra.*

trung cấp, cao đẳng, trừ ngành sư phạm) chính thức được chuyển giao về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý tập trung.

Mặc dù vậy, nhìn vào cơ cấu việc làm, trình độ, năng lực của đội ngũ lao động nghề hiện nay vẫn thấy nhiều bất cập. Lao động Việt Nam tập trung ở những việc làm có mức thu nhập thấp, không có định, không có chế độ phúc lợi xã hội. Trong khi đó, lao động nghề thiếu kỹ năng đang trở thành vấn đề đáng báo động, làm ảnh hưởng đến hiệu quả, năng suất lao động. Thực trạng này đang đặt ra yêu cầu đổi mới một cách toàn diện lĩnh vực GDNN để có thể tồn tại và đứng vững trong nền kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế sâu rộng. Trong đó, thực hiện tự chủ được xác định là giải pháp sống còn để đưa đến sự đổi mới toàn diện này.

Tuy nhiên, theo chia sẻ của Phó Tổng cục trưởng Tổng cục GDNN Trương Anh Dũng, tâm lý quen cũ, ngại mới cộng với nỗi lo bị cắt giảm ngân sách đang tạo ra sức ỳ lớn cho hành trình tự chủ của các cơ sở GDNN công lập hiện nay. Trong bối cảnh người học chưa mặn mà với GDNN, nguồn thu từ học phí thấp, các trường cũng không dám mạo hiểm. Điều này dẫn đến việc cơ chế tự chủ cho các cơ sở GDNN được triển khai từ năm 2006 nhưng đến nay, hầu hết các cơ sở này đều tự chủ rất chậm. Bên cạnh đó, ông Dũng cũng thừa nhận, bản thân các cơ quan quản lý cũng còn lúng túng và chưa mạnh dạn giao quyền tự chủ một cách tuyệt đối. “Các cơ quan quản lý thì lo ngại rằng tự chủ sẽ mất chức năng quản lý. Các trường thì lo không có nguồn kinh phí để hoạt động do ngân sách cho chi thường xuyên sẽ bị cắt giảm” - ông Dũng nói.

Ngoài ra, sự bất cập, thiếu đồng bộ trong cơ chế, chính sách cũng tạo ra rào cản trong thực hiện tự chủ của các



*Giáo dục nghề nghiệp đang đứng trước yêu cầu tự chủ toàn diện*  
**Ảnh: PHẠM NGỌC TỬ**

động - Thương binh và Xã hội đang xây dựng Dự thảo Nghị định quy định cơ chế tự chủ cơ sở GDNN. Nghị định này được hy vọng là bước đột phá với cơ chế thông thoáng, khuyến khích các cơ sở GDNN tự chủ cũng như khuyến khích sự tham gia của DN vào lĩnh vực này.

TS. Vũ Xuân Hùng - Vụ trưởng Vụ Đào tạo chính quy (Tổng cục GDNN) - cho biết, lộ trình tự chủ về tài chính đối với các cơ sở GDNN công lập được thực hiện theo hướng NSNN tiếp tục cấp chi thường xuyên GDNN trong giai đoạn 2018-2020 với mức cấp hằng năm tối đa bằng năm 2017. Cùng với đó, các cơ sở GDNN phải hoàn tất thủ tục để từ sau năm 2018 sẽ tiếp tục thực hiện thí điểm quyền tự chủ toàn diện về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức, bộ máy và biên

chất lượng đào tạo; được phát triển dịch vụ sản xuất kinh doanh gắn với đào tạo nghề nghiệp. Tổng cục GDNN sẽ tiếp tục triển khai các chính sách như: miễn giảm, cấp bù học phí cho các đối tượng yếu thế học tại các cơ sở GDNN...

Theo Phó Tổng cục trưởng Trương Anh Dũng, Dự thảo Nghị định xác định giải pháp đột phá là hướng tới chuyển đổi cơ chế hoạt động của cơ sở GDNN công lập từ hành chính bị động sang cơ chế năng động, chủ động, linh hoạt. Cơ chế tài chính từ cấp phát, dự toán bình quân, quản lý theo đầu vào sang quản lý theo kết quả, đầu ra. “Tuy nhiên, nói vậy không có nghĩa là Nhà nước buông bỏ, mà quá trình tự chủ sẽ được triển khai theo lộ trình và đảm bảo nguồn lực nhất định để các cơ sở GDNN có thể đứng vững sau khi tự chủ” - ông Dũng nhấn mạnh. ■

Cơ chế tự chủ cơ sở GDNN được thực hiện từ năm 2006 theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính, tuy nhiên, hiện nay, chỉ có 3 trường đang thực hiện thí điểm là: Trường Cao đẳng Kỹ nghệ II; Trường Cao đẳng nghề Quý Nhơn và Trường Cao đẳng Công nghệ Quốc tế ULLAMA 2. ■

**TIN VĂN**

- Theo Nghị định số 148/2018/NĐ-CP của Chính phủ có hiệu lực từ ngày 15/12/2018, trình tự xử lý kỷ luật lao động được theo hướng thuận tiện hơn cho người sử dụng lao động (trong thời gian 5 ngày).

- Xoay quanh Dự thảo Quy chế Công tác học sinh, sinh viên đối với các ngành đào tạo giáo viên trình độ

cao đẳng, trình độ trung cấp hệ chính quy có nhiều sai sót, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo khẳng định sẽ xem xét kiểm điểm trách nhiệm của Ban soạn thảo và cá nhân có liên quan, kiên quyết sửa sai.

- Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh vừa phối hợp tổ chức Cuộc thi Sáng tác ca khúc với chủ đề “Thanh niên với văn hóa giao thông”. Thời hạn nhận tác phẩm đến hết ngày 20/12/2018. Dự kiến, ngày 28/12/2018, Ban Tổ chức sẽ tổng kết và trao giải. ■ **PHỔ HIỂN**

Tin tức

Nigeria: Thành lập Nhóm công tác về quy định kiểm toán

Hội đồng Báo cáo tài chính Nigeria (FRC) mới đây đã thành lập Nhóm công tác về Quy định kiểm toán. Theo đó, Nhóm công tác sẽ hỗ trợ FRC đánh giá các quy định kiểm toán ở Nigeria, xây dựng các bộ tiêu chí mới cho việc đăng ký công ty kiểm toán và kiểm toán viên... Thành viên của Nhóm công tác bao gồm các chuyên gia từ Cơ quan Tổng kiểm toán Liên bang Nigeria, Bộ Tư pháp, Diễn đàn các công ty kiểm toán nhỏ và vừa, Hiệp hội Kế toán Nigeria, Ủy ban Chứng khoán, Bộ Thương mại và Đầu tư, Viện Kế toán công Nigeria...■ *(Theo FRC Nigeria)*

Ấn Độ: Ủy ban châu Âu kiểm toán các bãi tái chế tàu biển

Ngày 30/10, lần đầu tiên, hai bãi tái chế tàu biển tại Ấn Độ được Ủy ban châu Âu (EC) tiến hành kiểm toán để đưa vào danh mục các sân bãi phù hợp cho mục đích phá dỡ, tái chế các tàu biển cũ theo quy định của Liên minh châu Âu (EU). Nếu được đưa vào danh mục này, các tàu biển thương mại lớn mang cờ của các nước thành viên EU cũng sẽ được phép tái chế tại Ấn Độ. Hiện có tổng số 11 bãi tái chế tàu đang nộp đơn lên EC xem xét.■ *(Theo Economic Times)*

Séc: Czech Airlines xếp hạng an toàn hàng không cao nhất thế giới

Cơ quan Xếp hạng an toàn hàng không thế giới Airline Ratings vừa qua đã hoàn thành cuộc kiểm toán đối với Hãng hàng không Cộng hòa Séc (Czech Airlines). Cuộc kiểm toán được thực hiện trên cơ sở hai năm một lần và dựa trên 1.060 thông số về an toàn và sản phẩm hàng không. Czech Airlines hiện đang vận hành 18 tàu bay với 50 điểm đến. Kết quả cho thấy, Czech Airlines đáp ứng được hầu hết các tiêu chí đảm bảo an toàn hàng không và được Airline Ratings xếp hạng 7 sao, mức cao nhất về an toàn hàng không.■ *(Theo Radio Czech)*

Tin vắn

►► Ngày 29/10, Ngân hàng Thương mại Nedbank của Nam Phi công bố lựa chọn Hãng kiểm toán EY trở thành hãng kiểm toán thay thế Hãng kiểm toán tiền nhiệm KPMG cho năm tài khóa 2019.■ *(Theo Business Day)*  
►► KTTN Liên bang Đức cuối tháng 9 vừa qua đã phát hành Báo cáo kiểm toán dài 50 trang về chuyển đổi năng lượng, trên cơ sở đó, Chính phủ Liên bang sẽ tiến hành sửa đổi các luật và nghị định trong nỗ lực đáp ứng theo các mục tiêu về khí hậu, môi trường của Đức đến năm 2020.■ *(Theo Wind Power)*  
**TRÚC LINH**

C hính phủ Quần đảo Bahamas (Tây Ấn) mới đây đã công bố một Báo cáo kiểm toán chỉ ra nhiều bất thường tại Bộ Tài chính (MOF) trong việc thuê các căn hộ để sử dụng vào mục đích riêng. Cuộc kiểm toán do Công ty Tư vấn FTI Consulting có trụ sở tại Mỹ tiến hành tiết lộ, MOF đã ký nhiều hợp đồng với Công ty Cổ phần Atillio (AHC) - chi nhánh của Tập đoàn Bahamas Striping (tại Bahamas), chuyên thi công các công trình đường bộ và bảo trì sân bay. Các kiểm toán viên chỉ ra rằng, vào thời điểm hợp đồng trên được thực hiện, Atillio chưa hề có quá

BAHAMAS:

Bộ Tài chính thiếu minh bạch trong việc thực hiện các hợp đồng thuê nhà

trình kinh doanh hay chút kinh nghiệm thực tế nào liên quan đến lĩnh vực bất động sản. Hợp đồng và các giấy tờ liên quan cho thấy, MOF chỉ ký hợp đồng thuê một căn hộ, tuy nhiên, MOF đã thanh toán cho Atillio chi phí của 3 căn với giá trị lên tới hàng trăm nghìn USD. Trong đó, hợp đồng thứ nhất xác nhận một căn hộ được thuê với giá 5.500 USD/tháng với thời gian 3

năm, tổng chi phí là 198.000 USD. FTI vẫn chưa thể xác định được giá trị thuê của 2 căn hộ còn lại. Cuộc kiểm toán cũng phát hiện MOF đã thanh toán hơn 124.000 USD tiền thuê nhà cho Công ty Dịch vụ bảo trì hàng không (AMS) - một công ty con khác của Bahamas Striping - thay vì thanh toán cho Atillio. Atillio cho biết, Công ty mới được thành lập và

chưa có tài khoản ngân hàng nên đã yêu cầu MOF chuyển khoản cho AMS. Báo cáo kiểm toán thống kê, tính đến ngày 13/3/2018, MOF đã thanh toán khoảng 160.000 USD cho AMS và Atillio. Báo cáo khẳng định, các giao dịch, hợp đồng cho thuê bất động sản giữa MOF và Atillio có nhiều điểm mờ ám, không minh bạch, tiềm ẩn khả năng lãnh đạo

các bên đã móc nối với nhau để trục lợi cá nhân. Hiện, FTI vẫn đang tìm thêm bằng chứng, tài liệu liên quan đến các vụ việc trên, đồng thời, tìm hiểu xem tại sao Atillio lại được ký các hợp đồng với MOF thay vì các công ty khác tại địa phương có kinh nghiệm hơn với chi phí hợp lý hơn. FTI cũng khuyến nghị MOF cần bổ sung một số quy định để đảm bảo quá trình tuân thủ các quy định về chi tiêu ngân sách, điển hình là Đạo luật Kiểm toán hành chính và tài chính năm 1973 và các quy định tài chính năm 1975.■ *(Theo Jonesbahamas)*  
**THANH XUYỀN**

PAKISTAN:

Sai phạm tại các dự án đường cao tốc gây thiệt hại lớn cho ngân sách nhà nước

□ NGỌC QUỲNH

*Ngày 24/10 vừa qua, Cơ quan Tổng kiểm toán Nhà nước Pakistan (AGP) đã công bố Báo cáo kiểm toán đặc biệt đối với 5 dự án xây dựng đường cao tốc trọng điểm quốc gia. Trong đó, AGP đặc biệt chỉ trích những thiếu sót của NHA trong công tác quản lý, dẫn đến nhiều sai phạm của nhà thầu, gây thiệt hại cho NSNN hàng tỷ Rupee.*

Trong những năm qua, Cục Quản lý đường cao tốc quốc gia Pakistan (NHA) trực thuộc Bộ Giao thông vận tải nước này luôn tích cực khuyến khích sự tham gia của lĩnh vực tư nhân trong các chương trình xây dựng đường bộ, thực hiện cung cấp thông tin theo cơ chế một cửa dành cho các nhà đầu tư. Đặc biệt, 5 năm qua, NHA đã lần lượt thực hiện 5 dự án PPP trọng điểm với tổng giá trị 3.380 triệu USD, bao gồm: Dự án Đường cao tốc Layari dài 16 km, Dự án Khuzdar - Shahdadkot (M-8) dài 151 km, Dự án Gawdar - Turbat - Hoshab (M-8) dài 193 km, Dự án Tuyến cao tốc Kalat - Quetta - Chamman (N-25) dài 226 km và Dự án Đường cao tốc Lahore - Sialkot dài 91 km. Trong đó, Dự án Đường cao tốc Lahore - Sialkot là một dự án xây dựng đường bộ lớn của Pakistan có giá trị đầu tư gần 44 tỷ Rupee (tương đương khoảng 320 triệu USD). Dự kiến, sau khi hoàn thành vào tháng 8/2019, tuyến cao tốc 4 làn đường này sẽ giúp giảm thiểu thời gian di chuyển giữa Sialkot và Lahore. NHA cho biết, trong thời gian tới, Cơ quan này sẽ tiếp tục triển khai tiếp 5 dự án PPP với chi phí ước tính khoảng 1,8 tỷ USD.

Tuy nhiên, thông qua cuộc kiểm toán đặc biệt đối với 5 dự án trên, AGP đã chỉ rõ NHA buông lỏng quản lý các dự án dẫn đến việc nhà thầu không thực thi các trách nhiệm trong hợp đồng, gây thất thoát lớn cho NSNN. Sai phạm này thể hiện rõ qua việc triển khai Dự án Đường cao tốc Lahore - Sialkot. Các kiểm toán viên chỉ trích NHA có nhiều sai sót liên quan đến vấn đề trao thầu thi công, dẫn đến việc thua lỗ hàng tỷ Rupee NSNN dành cho Dự án. Cụ thể, NHA đã trao gói thầu thi công cao tốc Lahore - Sialkot theo hình thức xây



Dự án đường cao tốc Lahore - Sialkot

Ảnh: ST

dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT) cho Công ty Quản lý hạ tầng đường cao tốc Sialkot (LSMIM) với chi phí ước tính là 43,8 tỷ Rupee, bao gồm các công tác chính: xây dựng kỹ thuật, điều chỉnh, tư vấn, bảo hiểm. Dự án được trao cho nhà thầu thi công trong vòng 25 năm, trong đó, 2 năm dành cho công tác xây dựng và 23 năm còn lại để thu hồi chi phí thông qua thu phí cầu đường và các hoạt động thương mại khác. Báo cáo kiểm toán cũng chỉ rõ 5 sai phạm của NHA liên quan đến Dự án. Thứ nhất, trong báo cáo tính khả thi của Dự án, NHA thỏa thuận với nhà thầu sẽ ấn định thanh toán 10 tỷ Rupee cho nhà thầu dưới dạng “Hỗ trợ khoảng trống tài chính (VGF)” - một dạng quỹ nhằm mục đích lấp lỗ hổng tài chính để đảm bảo tính khả thi của dự án đầu tư công, cùng 5 tỷ Rupee được thanh toán dưới dạng khoản vay và khoản này sẽ được thu hồi thành hai đợt là vào năm thứ 12 và năm thứ 15 của Dự án cùng với lãi vay. Song trên thực tế, NHA đã thanh toán cho nhà thầu 18 tỷ Rupee mà không có cơ sở hợp lý, làm lợi cho nhà thầu và ngân khố quốc gia thua lỗ 8 tỷ Rupee. Thứ hai, NHA đã phớt lờ phần doanh thu 20% từ thu nhập của nhà thầu mặc dù đã thanh toán trước 18 tỷ Rupee và nhà thầu được toàn quyền quyết định doanh thu của Dự án từ khoản đầu tư của họ.

Thứ ba, nhà thầu đã không thực thi trách nhiệm cung cấp hạng mục phương tiện với giá trị 25 tỷ Rupee như thỏa thuận ban đầu. Thứ tư, nhà thầu không cung cấp bảo lãnh thực hiện hợp đồng với giá trị 1,7 tỷ Rupee theo quy định cùng với khoản bảo hiểm Dự án theo như thỏa thuận với NHA. Thứ năm, nhà thầu đã triển khai đào tạo, tập huấn cho 5 cán bộ của NHA trong lĩnh vực hợp tác công tư (PPP) từ nước ngoài, song trong thỏa thuận giữa đôi bên lại không có điều khoản này. Cuộc kiểm toán trên được thực hiện theo yêu cầu của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Pakistan - ông Murad Saeed. Trong Văn bản gửi AGP ngày 02/10/2018, Bộ trưởng Murad Saeed đề nghị AGP tiến hành một cuộc kiểm toán đặc biệt đối với 5 dự án trọng điểm mà NHA đang triển khai, tổng hợp và đệ trình báo cáo trong vòng 30 ngày. Tại Văn bản này, ông Murad Saeed cho rằng, NHA đã chậm trễ trong việc thực hiện các dự án, dẫn đến trượt giá và các tác động trái chiều đến công tác quản trị nhà nước. Bên cạnh đó, Bộ trưởng Murad Saeed cũng nhấn mạnh đến việc cải cách nhà nước và không thỏa hiệp với những sai phạm về trách nhiệm giải trình của các cơ quan chính phủ.■ *(Theo Pakistan Today và Pakistan Observer)*



TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM  
FUELLING VALUES TO LIFE



Toà nhà PV GAS Tower, 673 Nguyễn Hữu Thọ, Phước Kiển, Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (84-28) 3781 6777 | Fax: (84-28) 3781 5666 | Email: pvgas@pvgas.com.vn | Website: http://www.pvgas.com.vn

KIỂM TOÁN  
KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Tổng biên tập: ĐỖ HỒNG CÔNG  
Phó Tổng biên tập: MAI HẢI ĐƯỜNG

Trụ sở: 111 Trần Duy Hưng - Cầu Giấy - Hà Nội  
Email: baokiemtoan@sav.gov.vn  
Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn  
Điện thoại: Phòng Trị sự: (024) 6282 2260, Phòng Báo điện tử: (024) 6282 2181  
Phòng Thư ký toà soạn: (024) 6282 2152, Phòng Phát hành - Quảng cáo: (024) 6282 2293  
Fax: (024) 6282 0708

Tài khoản: Báo Kiểm toán - 2601 0000 056239  
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Tây Hà Nội  
Giấy phép hoạt động báo chí in: Số 806/GP-BTTTT ngày 14/5/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông  
Chế bản vi tính tại Tòa soạn  
In tại Công ty TNHH MTV in Quân đội 1

Giá: 3.900<sup>d</sup>

Theo đại biểu Bùi Sỹ Lợi (Thanh Hóa), Nghị quyết 28 đã đề ra mục tiêu bảo đảm tất cả người lao động từ 15 tuổi trở lên phải tham gia vào hệ thống chính sách BHXH. Đây là chính sách an sinh xã hội đặc biệt quan trọng để bảo đảm ổn định đời sống của người dân. Tuy nhiên, hiện nay, chúng ta mới đạt 30% lực lượng lao động (tương đương khoảng 14 triệu lao động) tham gia BHXH; còn 40 triệu lao động đang làm việc trong nền kinh tế quốc dân thuộc khu vực phi chính thức chưa được tham gia BHXH.

Từ thực tế trên, để đẩy nhanh thực hiện cải cách chính sách BHXH theo Nghị quyết 28, đại biểu Bùi Sỹ Lợi kiến nghị Chính phủ cần quan tâm đến 3 vấn đề. Cụ thể, từ ngày 01/01/2018, Chính phủ đã hỗ trợ cho hộ nghèo, cận nghèo và các đối tượng khác theo mức 30%, 25% và 10% để tham gia BHXH tự nguyện. Mức này không đủ cơ hội để người nghèo, cận nghèo đáp ứng được nhu cầu tham gia. Vì vậy, Chính phủ cần nghiên cứu đề nâng mức hỗ trợ lên. Bên cạnh đó, hiện nay, mỗi năm cứ 1 triệu người tham gia vào hệ thống BHXH thì số ra khỏi hệ thống lên tới 600.000 người. Do đó, Chính phủ cần tổng kết Nghị quyết số 93/2015/QH13 của Quốc hội về

## Đại biểu Quốc hội đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế

□ BẢO TRÂN

*Tại các phiên thảo luận của Kỳ họp thứ 6, Quốc hội Khóa XIV về tình hình kinh tế - xã hội vào cuối tuần qua, nhiều đại biểu Quốc hội đã chỉ rõ những hạn chế, bất cập trong thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), đồng thời đề xuất các giải pháp thực hiện cải cách chính sách BHXH theo Nghị quyết số 28-NQ/TW (Nghị quyết 28); hỗ trợ người dân tham gia BHXH, BHXH tự nguyện; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh BHYT...*



**Đại biểu Quốc hội Bùi Sỹ Lợi phát biểu thảo luận về thực hiện cải cách BHXH**  
*Ảnh: quochoi.vn*

thực hiện chính sách BHXH một lần đối với người lao động, nhằm định hướng cho người dân tham gia BHXH, bảo đảm quyền lợi khi về già. Đồng thời, đại biểu đề nghị Chính phủ cần phát hành trái phiếu chính phủ để nhận nợ BHXH cho người lao động tham gia BHXH trước năm 1995 theo đúng tinh thần

Nghị quyết số 64/2018/QH14 của Quốc hội khóa XIV.

Quan tâm đến vấn đề phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, đại biểu Thạch Phước Bình (Trà Vinh) đánh giá, trong những năm qua, tỷ lệ người dân tham gia tăng hằng năm và đến nay đạt khoảng 243.000 người. Tuy

nhiên, trong số này, chỉ khoảng 30% là tham gia mới, còn lại khoảng 70% là người đã tham gia BHXH bắt buộc, nay đóng BHXH tự nguyện để đủ điều kiện hưởng lương hưu. Theo đại biểu, nguyên nhân khó khăn thu hút đối tượng tham gia là do mức đóng còn cao so với thu nhập của đa số người dân. Người lao động phải duy trì khoản đóng hằng tháng trong khoảng thời gian ít nhất là 20 năm, đây là điều rất khó để người dân thực hiện khi thu nhập của họ luôn bấp bênh. Do đó, đại biểu Thạch Phước Bình kiến nghị Chính phủ nghiên cứu, tăng mức hỗ trợ đóng cho người tham gia BHXH tự nguyện so với mức hiện nay, nhằm khuyến khích người dân tham gia.

Đề cập đến tình hình khám, chữa bệnh BHYT, đại biểu Nguyễn Quang Tuấn (Hà Nội) cho rằng,

Chính phủ đã tích cực thực hiện nhiều giải pháp có hiệu quả để nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân, đặc biệt là chất lượng khám, chữa bệnh. Tuy nhiên, hiện nay, mệnh giá Thẻ BHYT còn thấp, trong khi giá thuốc, vật tư và trang thiết bị chúng ta đang phải trả theo mặt bằng quốc tế. Theo ước tính của ngành BHXH, hiện nay, bình quân đóng BHYT trung bình là 1 triệu đồng/1 thẻ/năm; trong khi mức chi khoảng 1,1 triệu đồng/1 thẻ/năm. Mặc dù ngành BHXH đã thực hiện nhiều giải pháp nhằm hạn chế tình trạng lạm dụng dịch vụ, trực lợi Quỹ BHYT, song đề Quỹ này bền vững, đại biểu kiến nghị Quốc hội cần nghiên cứu tăng tỷ lệ đóng BHYT và đưa ra nhiều mệnh giá BHYT để người dân lựa chọn. Đồng thời, Quốc hội cần nghiên cứu sửa Luật BHYT và Luật Khám chữa bệnh; xây dựng Luật Phòng bệnh để nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân trong bối cảnh cơ cấu bệnh tật thay đổi; tăng cường tỷ trọng đầu tư cho y tế...■

### ĐẤU THẦU THUỐC TẬP TRUNG QUỐC GIA:

## Đảm bảo công khai, minh bạch, cạnh tranh lành mạnh

Tại Lễ Mở thầu lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc bảo hiểm y tế (BHYT) năm 2019-2020, thuộc danh mục thuốc đấu thầu tập trung quốc gia do ngành bảo hiểm xã hội (BHXH) thí điểm thực hiện được tổ chức mới đây, Phó Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam Phạm Lương Sơn nhấn mạnh, công tác đấu thầu cần đảm bảo công khai, minh bạch, cạnh tranh lành mạnh nhằm đảm bảo hiệu quả kinh tế và đáp ứng tốt yêu cầu điều trị bệnh.

Thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về việc giao BHXH Việt Nam thí điểm tổ chức đấu thầu tập trung quốc gia đối với các thuốc sử dụng trong lĩnh vực BHYT, năm 2017, BHXH Việt Nam đã tổ chức thành công thí điểm đấu thầu tập trung quốc gia đối với 21 mặt hàng thuốc của 5 hoạt chất thuộc danh mục chi trả của Quỹ BHYT. Cụ thể, với tổng giá trị của các mặt hàng trúng thầu đã công bố là 935,99 tỷ đồng, giá thuốc trúng thầu bình quân năm 2017 trên cả nước đã giảm 21,15%, tương ứng số tiền trên 251 tỷ đồng. Đáng chú ý, quá trình diễn ra đấu thầu cũng như kết quả tiếp nhận được đánh giá là đảm bảo công khai, minh bạch, cạnh tranh lành mạnh, lựa chọn được các mặt hàng thuốc có chất lượng, hoàn thành mục tiêu giảm giá thuốc.

Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ, đồng thời căn cứ vào kết quả thực hiện vừa qua, BHXH Việt Nam tiếp tục thực hiện thí điểm đấu thầu thuốc tập trung quốc gia lần 2. Theo đó, công tác đấu thầu được thực hiện đối với thuốc BHYT sử dụng cho năm 2019-2020, danh mục thuốc được mở rộng gồm 14 hoạt chất tương đương với 120 mặt hàng, nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng thuốc tại 1.558 cơ sở y tế trên toàn quốc, tổng giá trị gói thầu xấp xỉ 5% chi thuốc thanh toán BHYT năm 2017. “Đến nay, quy trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, phát hành hồ sơ mời thầu, đóng thầu, chuẩn bị mở thầu và chuẩn bị đánh giá hồ sơ dự thầu được thực hiện đúng quy định” - Phó Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam Phạm Lương Sơn cho biết.

Theo kế hoạch, kết quả lựa chọn nhà thầu sẽ

được công bố và áp dụng để các cơ sở y tế mua sắm, cung ứng thuốc cho người bệnh BHYT từ ngày 01/01/2019. BHXH Việt Nam coi việc thực hiện thành công đấu thầu tập trung thuốc quốc gia lần này là một nhiệm vụ quan trọng, phạm vi và quy mô các gói thầu gấp nhiều lần so với năm trước. “Các đơn vị mời thầu, thành viên các tổ chuyên gia, tổ thẩm định phải nghiêm túc thực hiện đầy đủ, đúng các quy định của pháp luật về đấu thầu, đảm bảo cạnh tranh công bằng và mang lại hiệu quả kinh tế cao trong đấu thầu thuốc sử dụng cho người bệnh BHYT” - Phó Tổng Giám đốc nhấn mạnh.

Đại diện cho cơ quan được giao tổ chức đấu thầu, ông Dương Đức Tuấn - Giám đốc Trung tâm Giám định BHYT và Thanh toán đa tuyến khu vực phía Bắc - cho biết, quy mô đấu thầu lần này trải rộng khắp 62 tỉnh, thành phố trong cả nước; có 72 nhà thầu tham gia với giá trị gói thầu gấp 10 lần năm 2017 và gấp 3 lần khối lượng hồ sơ thầu so với lần thứ nhất. Trong quá trình thực hiện, Trung tâm cũng dự kiến triển khai hệ thống theo dõi cung ứng và thanh toán thuốc BHYT để đảm bảo các nhà thầu cũng như các cơ sở y tế thực hiện đúng cam kết trong thỏa thuận khung cũng như trong hợp đồng ký với nhà thầu.

Từ những hiệu quả và lợi ích thiết thực mang lại từ kết quả đấu thầu thuốc tập trung do BHXH Việt Nam tổ chức, lãnh đạo Chính phủ cũng chủ trương sẽ tiếp tục mở rộng hình thức đấu thầu tập trung đối với vật tư y tế. Trước đó, làm việc với Bộ Y tế và BHXH Việt Nam, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ yêu cầu các cơ quan cần tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện thí điểm đấu thầu tập trung vật tư y tế lần đầu. Trước mắt, lựa chọn một vài vật tư để thí điểm hoặc có thể căn cứ trên gợi ý của BHXH Việt Nam. “Tinh thần là công khai, minh bạch, chất lượng phải đặt trên hàng đầu, đảm bảo tính cạnh tranh về giá, chứ không phải “hy sinh” chất lượng theo giá mà ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân” - Phó Thủ tướng lưu ý.■

HẢI ĐĂNG

### Ninh Bình: Nợ đọng bảo hiểm xã hội có xu hướng tăng

Đây là thông tin được Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh Ninh Bình cho biết tại buổi làm việc với Đoàn giám sát của Hội đồng Quản lý BHXH Việt Nam mới đây.

Theo BHXH tỉnh Ninh Bình, tổng số nợ BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT) tại Ninh Bình có xu hướng tăng, nhất là số nợ của các DN. Cụ thể, nếu năm 2016, toàn tỉnh có 642 DN (18.373 lao động) nợ BHXH với số tiền 67,9 tỷ đồng; năm 2017 đã tăng lên 674 DN (21.021 lao động) với 70,4 tỷ đồng thì đến hết tháng 9/2018, số DN nợ BHXH đã tăng đến 1.099 đơn vị (47.929 lao động) và số tiền nợ là 136,5 tỷ đồng. Đáng chú ý, trong 9 tháng năm 2018, Ninh Bình có 510/1.099 DN nợ BHXH từ 3 tháng trở lên và 109 DN nợ khó thu với gần 15 tỷ đồng.

Đề thu hồi nợ BHXH, BHYT, BHXH đã chủ động tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo; tập trung rà soát phân loại các đơn vị, DN nợ đọng BHXH, phân tích nguyên nhân để đưa ra các giải pháp đôn đốc thu hồi nợ; kiên quyết giảm số nợ xuống mức thấp.■

ĐĂNG HẢI

### Giải đáp chính sách bảo hiểm cho nông dân

BHXH Việt Nam vừa phối hợp với Hội Nông dân Việt Nam tổ chức Hội nghị Đối thoại chính sách BHXH, BHYT với nông dân huyện Krông Pắc (Đắk Lắk).

Tại Hội nghị, người dân đã được phổ biến về chính sách BHXH tự nguyện; BHYT hộ gia đình. Đại diện các cơ quan đã giải đáp đầy đủ, thỏa đáng các ý kiến của đại biểu về thủ tục tham gia BHXH tự nguyện; trả sổ BHXH; quyền lợi khi tham gia BHYT; gián đoạn quá trình tham gia BHYT; Thẻ BHYT hết hạn; việc giám trừ đối với hộ gia đình tham gia BHYT khi có nhiều thành viên tham gia... Qua đó, Hội nghị góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên nông dân về chủ trương, chính sách BHYT, BHXH trên địa bàn huyện Krông Pắc nói riêng và tỉnh Đắk Lắk nói chung, hướng tới mục tiêu BHYT toàn dân và BHXH cho mọi người lao động.■

NGUYỄN VŨ

### 5 trường hợp được hưởng 100% chi phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế

Theo Nghị định số 146/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế (BHYT), từ ngày 01/12, có 5 trường hợp được hưởng 100% chi phí khám, chữa bệnh (KCB) BHYT gồm: đối tượng là người có công với cách mạng, cựu chiến binh, người được hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hằng tháng, người thuộc hộ nghèo, người dân tộc thiểu số ở vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn, thân nhân của người có công với cách mạng, người từ đủ 80 tuổi trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hằng tháng; chi phí KCB tại tuyến xã; trường hợp chi phí cho một lần KCB thấp hơn 15% mức lương cơ sở; người bệnh tham gia BHYT 5 năm liên tục trở lên và có số tiền cùng chi trả chi phí KCB trong năm lớn hơn 6 tháng lương cơ sở (trừ khi tự đi KCB vượt tuyến).

Đặc biệt, hỗ trợ 100% chi phí KCB và không áp dụng giới hạn tỷ lệ thanh toán thuốc, hóa chất, vật tư y tế và dịch vụ kỹ thuật theo quy định của Bộ Y tế đối với người hoạt động cách mạng trước năm 1945; Bà mẹ Việt Nam anh hùng; thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, bệnh binh khi điều trị vết thương, bệnh tật tái phát; người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; trẻ em dưới 6 tuổi.■

Đ. KHOA

# Sàng lọc dị tật bẩm sinh góp phần nâng cao chất lượng dân số

□ KIM AN

## Sàng lọc trước sinh cho biết chính xác 80 - 90% tình trạng thai nhi

Theo các bác sĩ, có nhiều nguyên nhân dẫn đến dị tật ở thai nhi và trẻ sơ sinh. Các kết quả nghiên cứu ban đầu ở Việt Nam cho thấy, tình trạng tật, bệnh ở thai nhi và trẻ sơ sinh ở nước ta bắt nguồn từ các nguyên nhân như: sai lệch di truyền (bất thường nhiễm sắc thể, rối loạn gen, rối loạn chuyển hóa...); trong quá trình mang thai, bà mẹ tiếp xúc với môi trường độc hại (hóa chất, không khí, đất, nước...); mẹ uống thuốc trong 3 tháng đầu của thai kỳ; mẹ mắc các bệnh nhiễm trùng trong khi mang thai như: giang mai, rubella, nhiễm trùng tiêu, nhiễm trùng sinh dục... Những đứa trẻ sinh ra không may bị dị tật hoặc thiếu năng trí tuệ không chỉ là sự thiệt thòi, nỗi đau cho trẻ mà còn là gánh nặng cho gia đình và toàn xã hội.

Bác sĩ Vũ Chí Dũng - Trưởng khoa Nội tiết - Chuyển hóa - Di truyền (Bệnh viện Nhi T.Ư) cho biết, trong các bệnh di truyền hiếm gặp (khoảng 7.000 bệnh hiếm) thì nhóm các rối loạn chuyển hóa bẩm sinh (khoảng 1.000 bệnh khác nhau) là nhóm phổ biến nhất. Ở Việt Nam có một số rối loạn chuyển hóa bẩm sinh gặp với tỷ lệ cao như: rối loạn chuyển hóa axit hữu cơ trong đó bệnh thiếu enzym betathiolase là bệnh lý hiếm gặp trên thế giới (đến nay chỉ khoảng 150 cháu được phát hiện ở 25 nước khác nhau sau 50 năm theo dõi), nhưng ở Việt Nam, từ 13 năm nay, có khoảng 60 cháu (chiếm 40% bệnh nhân của cả thế giới); bệnh rối loạn chuyển hóa axit amin MSUD (Syrô niệu) cũng gặp với tỷ lệ cao, số bệnh nhân được phát hiện mắc bệnh này ở Việt Nam hiện có gần 60 cháu,

Mỗi năm Việt Nam có khoảng trên 1 triệu trẻ em được sinh ra. Để giảm số trẻ em sinh ra bị ảnh hưởng bởi các bệnh tật bẩm sinh, giảm nhẹ gánh nặng của gia đình và xã hội, nâng cao thể chất, trí tuệ và tinh thần người Việt, Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình (DS-KHHGĐ thuộc Bộ Y tế) đã và đang triển khai nhiều hoạt động can thiệp tại cộng đồng nhằm giảm tỷ lệ trẻ em sinh ra bị dị tật, trong đó, tầm soát, sàng lọc trước sinh và sơ sinh là giải pháp giúp hạn chế thấp nhất dị tật bẩm sinh ở trẻ em.



Siêu âm theo đúng lịch 12, 22, 32 tuần có thể phát hiện được dị tật thai nhi

Ảnh: ST

trong các gia đình này, cũng có số lượng tương đương các anh chị em ruột từ vong mà có biểu hiện tương tự, con số này chỉ đứng sau số lượng bệnh nhân ở Mỹ và Phillipines.

Theo bác sĩ Dũng, có thể sàng lọc sơ sinh (SLSS) để phát hiện nhiều bệnh rối loạn chuyển hóa bẩm sinh khác nhau khi chưa xuất hiện các biểu hiện bệnh. Đây cũng là phương pháp hiệu quả nhất để phòng bệnh, giúp giảm tỷ lệ tử vong và di chứng thần kinh. SLSS ở Việt Nam có thể phát hiện được 55 bệnh rối loạn chuyển hóa bẩm sinh khác nhau cần phải điều trị cấp cứu. Ngoài ra, có thể sàng lọc trước sinh (SLTS) để phát hiện rối loạn chuyển hóa bẩm sinh, đặc biệt là với các đối tượng có nguy cơ cao.

Tổng Cục trưởng Tổng cục DS-KHHGĐ Nguyễn Doãn Tú nhấn mạnh: Việc SLTS - các bà mẹ khám định kỳ, siêu âm, xét nghiệm trong thời kỳ mang thai - sẽ giúp các cặp vợ chồng biết chính xác 80 - 90% thai nhi của mình khỏe mạnh hay có vấn đề bất thường. SLSS bằng cách lấy máu gót chân trẻ 48 giờ sau sinh, giúp phát hiện các bệnh suy giáp bẩm sinh, thiếu men G6PD, tăng sản tuyến thượng thận bẩm sinh... SLTS và SLSS sẽ giúp ngành y tế can thiệp sớm, hạn chế tối đa dị tật từ trong bụng mẹ và giúp trẻ sinh ra bình thường hoặc tránh được những hậu quả nặng nề về thể chất và trí tuệ, giảm số người tàn tật, thiếu năng trí tuệ trong cộng đồng, góp phần nâng cao chất lượng dân số.

## Bước đi lâu dài nhằm nâng cao chất lượng dân số

Để giảm số trẻ em bị ảnh hưởng bởi các bệnh, tật bẩm sinh, giảm nhẹ gánh nặng của gia đình và xã hội, Tổng cục DS-KHHGĐ đã triển khai nhiều hoạt động can thiệp tại cộng đồng nhằm giảm tỷ lệ trẻ em sinh ra bị dị tật.

Từ năm 2007, Tổng cục DS-KHHGĐ đã triển khai Chương trình tầm soát, chẩn đoán bệnh tật trước sinh và sơ sinh. Ngày 11/02/2010, Bộ trưởng Bộ Y tế đã ban hành Quyết định về Quy trình sàng lọc, chẩn đoán trước sinh và sơ sinh. Đây là văn bản pháp lý đầu tiên của Bộ Y tế cho hoạt động sàng lọc, chẩn đoán trước sinh và sơ sinh và là cơ sở quan trọng để thúc đẩy Chương trình này có hiệu quả.

Đặc biệt, Đề án Tầm soát, chẩn đoán sớm trước sinh và sơ sinh đã được Bộ Y tế triển khai tại 63/63 tỉnh, thành phố trên toàn quốc. Đến hết năm 2017, đã có 48,5% phụ nữ mang thai được sàng lọc bằng kỹ thuật siêu âm; 29,7% trẻ mới sinh được sàng lọc sơ sinh 2 bệnh (thiếu men G6PD và suy giáp trạng bẩm sinh).

Riêng bệnh thalassemia (bệnh tan máu bẩm sinh), từ năm 2009, Tổng cục DS-KHHGĐ phối hợp với Bệnh viện Nhi T.Ư triển khai thực hiện nghiên cứu ứng dụng giảm tỷ lệ thalassemia và giảm tỷ lệ người mắc bệnh thalassemia trong cộng đồng tại Hòa Bình. Đến năm 2013, triển khai mở rộng thêm 5 tỉnh: Điện Biên, Lai Châu, Thanh Hóa, Thái Nguyên, Sơn La với mục tiêu giảm tỷ lệ mắc mới thalassemia tại cộng đồng; đồng thời, triển khai sàng lọc và chẩn đoán trước sinh bệnh thalassemia một số bệnh viện phụ sản nhằm hạn chế sự ra đời của trẻ bị bệnh thalassemia.

Bên cạnh đó, Tổng cục DS-KHHGĐ thường xuyên tổ chức và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi để người dân tự nguyện tham gia nhằm nâng cao tỷ lệ SLTS và sơ sinh, góp phần đạt mục tiêu nêu ra trong Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành T.Ư Đảng lần thứ 12 về Công tác dân số trong thời kỳ mới. Theo đó, đến năm 2030, có 70% bà mẹ mang thai được tầm soát ít nhất 4 loại bệnh, tật bẩm sinh phổ biến nhất. Tổng cục DS-KHHGĐ cũng đang tích cực triển khai xây dựng Đề án Tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh đến năm 2030.

“Việc thực hiện SLTS và SLSS không chỉ là chuyện cá nhân của gia đình nào mà chính là bước đi lâu dài của ngành dân số nói riêng và cả xã hội nói chung vì mục tiêu cải thiện, nâng cao chất lượng giống nòi và sự phồn vinh của xã hội, hướng tới một tương lai hạn chế đến mức thấp nhất người khuyết tật do các bệnh bẩm sinh gây ra” - Tổng Cục trưởng Nguyễn Doãn Tú cho biết.■

## Đánh giá việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số

Nhằm đánh giá việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020 trên toàn quốc, đánh giá thực trạng hệ thống biểu mẫu báo cáo giám sát và tính khả thi của hệ thống biểu mẫu báo cáo, giám sát mới của Chương trình giai đoạn 2016-2020; Vụ Kế hoạch - Tài chính và Viện Chiến lược và Chính sách Y tế (Bộ Y tế) đã phối hợp xây dựng biểu mẫu báo cáo và tổ chức giám sát, đánh giá độc lập việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020 tại Tuyên Quang và Hải Phòng.

Kết quả làm việc với lãnh đạo Sở Y tế; Thư ký Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số và các cán bộ đầu mối phụ trách dự án/hoạt động của Chương trình tại tuyến tỉnh, huyện và xã thuộc địa bàn 2 tỉnh, thành

phố trên sẽ được tổng hợp để đề xuất một số giải pháp định hướng và thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số trong các giai đoạn tiếp theo.■

DUY AN

## Đẩy mạnh giám sát và phát hiện HIV chủ động

Đây là một trong những nội dung trong Chỉ thị về tăng cường công tác phòng, chống HIV/AIDS do Bộ Y tế vừa ban hành.

Theo đó, Bộ Y tế yêu cầu sở y tế các tỉnh, thành phố thực hiện đa dạng hóa các hình thức tư vấn, xét nghiệm sàng lọc HIV; triển khai xét nghiệm HIV chủ động tại khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc ít người, đặc biệt là các cụm dân cư có nhiều người đã được phát hiện nhiễm HIV; mở các phòng xét nghiệm được phép khẳng định HIV dương

tính tại tuyến huyện khu vực vùng sâu, vùng xa để phát hiện sớm các trường hợp nhiễm HIV trên địa bàn.

Bộ Y tế cũng yêu cầu các địa phương tập trung đẩy mạnh các hoạt động dự phòng lây nhiễm HIV, đặc biệt là phân phát bơm kim tiêm và bao cao su cho các nhóm nguy cơ cao; tiếp tục duy trì và tích cực mở rộng điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone; khẩn trương mở rộng điều trị thuốc kháng vi rút HIV (ARV) cho tất cả người nhiễm HIV ngay khi được phát hiện; tăng cường đầu tư từ ngân sách địa phương cho công tác phòng, chống HIV/AIDS theo đề án tài chính đã được duyệt, đảm bảo 100% bệnh nhân HIV có Thẻ Bảo hiểm y tế, quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí viện trợ... đồng thời, duy trì và tăng cường đội ngũ cán bộ chuyên môn về phòng, chống HIV/AIDS.■

HOÀNG MINH